

Mẫu CBTT/SGDHCM-02

(Ban hành kèm theo Quyết định số 340/QĐ-SGDHCM ngày 19 tháng 08 năm 2016 của
TGD SGDCK TPHCM về Quy chế Công bố thông tin tại SGDCK TPHCM)

NGÂN HÀNG TMCP
KỸ THƯƠNG VIỆT NAM

Số: 2304-03/2023./TCKH-TCB

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2023

**CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN
NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TP.HCM**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM

- Tên tổ chức: NGÂN HÀNG TMCP KỸ THƯƠNG VIỆT NAM
 - Mã chứng khoán: TCB
 - Địa chỉ trụ sở chính: Techcombank Tower, 191 Bà Triệu, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
 - Điện thoại: +84 (0243) 944 6368
 - Fax: +84 (0243) 944 6362
 - Người thực hiện công bố thông tin: Bà Thái Hà Linh
Chức vụ: Giám đốc Kế toán, Chính sách Tài chính và Thuế
- Loại thông tin công bố: định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố:

Ngày 29/03/2023, Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam công bố

..... Tài liệu họp Đại hội đồng Cổ đông 2023

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Ngân hàng vào ngày 29/03/2023
tại đường dẫn: <https://www.techcombank.com.vn/nha-dau-tu>

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./

Tài liệu đính kèm/

- Tài liệu liên quan đến việc CBTT

Đại diện tổ chức

Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC KẾ TOÁN
CHÍNH SÁCH TÀI CHÍNH VÀ THUẾ
THÁI HÀ LINH

DANH MỤC TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023

1. Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2022 và kế hoạch kinh doanh năm 2023;
2. Báo cáo của Hội đồng Quản trị về hoạt động của Hội đồng Quản trị và thực hiện nhiệm vụ của thành viên Hội đồng Quản trị năm 2022;
3. Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022;
4. Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất năm 2022 của Techcombank và các công ty con/công ty trực thuộc đã được kiểm toán và Báo cáo của kiểm toán độc lập; (*Báo cáo chi tiết Quý vị vui lòng tham khảo tại website Techcombank*)
5. Tờ trình về trích lập quỹ và phân phối lợi nhuận năm 2022;
6. Tờ trình về Techcombank góp vốn mua Cổ phiếu phát hành riêng lẻ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ thương - TCBS)
7. Tờ trình về phương án phát hành cổ phần cho người lao động theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2023, phương án tăng vốn điều lệ năm 2023 và các vấn đề khác có liên quan;
8. Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.



No: 0203 /2023/HĐQT-TCB

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO VỀ HOẠT ĐỘNG NĂM 2022, KẾ HOẠCH NĂM 2023

PHẦN I

BÁO CÁO VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2023

Ban lãnh đạo Ngân hàng xin báo cáo Đại hội đồng Cổ đông “*Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 và kế hoạch kinh doanh năm 2023*” như sau:

I. KẾT QUẢ KINH DOANH TRONG NĂM 2022

A. Những kết quả chính - Tăng trưởng lợi nhuận tích cực bất chấp khó khăn tại một số mảng kinh doanh chính:

Đơn vị: tỷ VND

Mục	Năm 2021	Năm 2022		% So sánh với	
		Kế hoạch	Thực hiện	2021	Kế hoạch
Dư nợ tín dụng ⁽¹⁾	388.308	446.554	444.606	+14,5%	-0,4%
Tổng Huy động từ khách hàng ⁽²⁾	331.983		374.630	+12,8%	
Tổng tài sản	568.729		699.033	+22,9%	
Lợi nhuận trước thuế	23.238	27.000	25.568	+10,0%	-5,3%
Tỷ lệ nợ 3-5	0,66%	<1,5%	0,72%	+ 6.1 bps ³	

⁽¹⁾ Số dư tín dụng riêng lẻ được tính theo quy định của Ngân hàng nhà nước

⁽²⁾ Bao gồm chứng chỉ tiền gửi cho khách hàng cá nhân

⁽³⁾ Bps: điểm phần trăm

- (i) Tại thời điểm 31/12/2022, tổng tài sản toàn Ngân hàng đạt: 699.033 tỷ đồng, tăng 22,9% so với năm 2021 và tổng huy động (bao gồm chứng chỉ tiền gửi cho khách hàng cá nhân) đạt 374.630 tỷ đồng, tăng 12,8% so với năm 2021.
- (ii) Lợi nhuận trước thuế hợp nhất cả năm của toàn Ngân hàng đạt 25.568 tỷ đồng, tăng 10% so với năm 2021, nhờ đóng góp tích cực từ thu nhập lãi thuần và thu nhập từ phí, bù đắp một phần cho những khó khăn ở hoạt động kinh doanh mua bán chứng



khoản hay ngoại hối (do lợi suất TPCP tăng và chi phí hoán đổi cao) và dịch vụ ngân hàng đầu tư (thị trường cổ phiếu, trái phiếu không thuận lợi).

- (iii) Tổng dư nợ tín dụng⁽¹⁾ tính đến cuối năm 2022 đạt 444.606 tỷ đồng, tăng 14,5% so với năm 2021, trong hạn mức tăng trưởng được Ngân hàng Nhà nước (NHNN) cấp.
- (iv) Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu theo Thông tư 41 tại 31/12/2022 đạt khoảng 15,2%, cao hơn quy định 8,0% của NHNN.
- (v) Tỷ lệ nợ xấu tăng lên mức 0,72%, do ảnh hưởng của CIC (Credit Information Centre – Trung tâm Thông tin Tín dụng).

B. Đánh giá chung về hoạt động kinh doanh năm 2022

Năm 2022, nền kinh tế Việt Nam phục hồi mạnh mẽ sau đại dịch COVID, bất chấp những thách thức toàn cầu. Sản xuất và tiêu dùng trong nước tăng trưởng tốt, mặc dù một số chỉ số kinh tế có dấu hiệu không khả quan trong quý 4. Tuy nhiên, ngành ngân hàng nói chung đã có một năm khá nhiều thách thức bao gồm môi trường lãi suất cao hơn và thanh khoản thắt chặt, dẫn đến chi phí vốn tăng cao. Ngoài ra, những biến động trên thị trường trái phiếu và bất động sản, những mảng kinh doanh chính của Techcombank, đã tạo ra những thách thức nhất định đối với Ngân hàng.

Bất chấp những khó khăn này, Techcombank vẫn đạt được những kết quả tài chính tích cực, phản ánh sức mạnh của mô hình kinh doanh cũng như những nỗ lực của Ngân hàng trong một năm nhiều biến động.

Sự tăng trưởng của Ngân hàng tiếp tục được củng cố bởi chiến lược lấy khách hàng làm trọng tâm, tăng cường hơn nữa thấu hiểu khách hàng và cung cấp cho họ các giải pháp được cá nhân hóa, đáp ứng nhu cầu cụ thể tại từng giai đoạn của vòng đời tài chính.

Để thực hiện chiến lược này, Techcombank đã ra mắt nhiều phân cấp thương hiệu mới tập trung vào từng phân khúc khách hàng cụ thể, ví dụ như Inspire, giải pháp ngân hàng đầu tiên tại Việt Nam dành riêng cho thế hệ “Why not?” trẻ tuổi và đầy khao khát.

Ngân hàng tiếp tục tăng cường số hóa và phát triển các dịch vụ mới phù hợp với khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ (SME) và doanh nghiệp rất nhỏ (MSME) để thúc đẩy tăng trưởng dịch vụ Ngân hàng Giao dịch chính (MOA).

Techcombank cũng tiếp tục tăng cường năng lực thanh toán và cho vay tín chấp để mang đến những dịch vụ mới, đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của phân khúc khách hàng thu nhập khá (mass affluent), khách hàng đại chúng (mass) và khách hàng doanh nghiệp nhỏ.

1. Kết quả kinh doanh

Quản trị bảng cân đối lành mạnh

Techcombank tiếp tục quản lý tài sản nợ - có của Ngân hàng một cách thận trọng. Tổng tài sản tăng trưởng 22,9% đạt 699.033 nghìn tỷ đồng tại ngày 31/12/2022, trong đó:

- Cho vay khách hàng và trái phiếu doanh nghiệp đạt 461.539 tỷ đồng (tăng 12,5% so với năm 2021).
- Cấu trúc tài sản hầu như không thay đổi, nhưng danh mục tín dụng đã dần dịch chuyển từ khách hàng doanh nghiệp lớn sang khách hàng cá nhân và doanh nghiệp vừa và nhỏ, theo đúng mục tiêu chiến lược đề ra của Ngân hàng. Gần 50% tài sản tín dụng của Ngân hàng hiện thuộc phân khúc bán lẻ, là phân khúc tiếp xúc với toàn bộ các hoạt động của nền kinh tế và có đặc thù đa dạng hơn trong nguồn thu nhập sử dụng để thanh toán các khoản vay.
- Tiền gửi khách hàng và giấy tờ có giá đạt 392.410 tỷ đồng (tăng 12,6% so với cuối 2021, gần gấp đôi mức tăng của thị trường).
- Nền tảng vốn vững chắc, với tổng vốn chủ sở hữu tăng 21,9% so với năm 2021, đạt 113,425 tỷ đồng.

Huy động vốn - tăng trưởng mạnh mẽ từ tiền gửi khách hàng trong nước và nguồn vốn quốc tế

Bất chấp những thách thức liên quan đến chính sách và thị trường tiền tệ trong năm 2022 như lãi suất tiền gửi có kỳ hạn tăng cao và số dư CASA sụt giảm, Techcombank đã thành công nâng tổng các nguồn huy động vốn thêm 21,5% lên mức 560.0 nghìn tỷ đồng, trong khi vẫn duy trì chi phí vốn (CoF) ở nhóm thấp nhất trong toàn ngành ngân hàng.

Tiền gửi khách hàng của Ngân hàng tăng trưởng 13,9%, chủ yếu trong quý 4, qua đó phản ánh sức mạnh thương hiệu Techcombank và trọng tâm của Ngân hàng trong việc duy trì nguồn vốn dồi dào trong bối cảnh lãi suất cao và thanh khoản thắt chặt.

Năm 2022, số dư tiền gửi không kỳ hạn (CASA) giảm 16,6% trong khi số dư tiền gửi có kỳ hạn tăng 44,9% khiến tỷ lệ CASA giảm xuống mức 37,0%. Số dư CASA của Ngân hàng bị ảnh hưởng do nhiều khách hàng chuyển tiền sang tiền gửi có kỳ hạn nhằm hưởng lãi suất cao hơn đáng kể.

Đầu năm 2022, Techcombank đã ký kết khoản vay đồng tài trợ mang tính bước ngoặt trị giá 1,1 tỷ USD, qua đó đánh dấu một cột mốc quan trọng nữa của Ngân hàng trong hoạt động huy động vốn nước ngoài, góp phần tuân thủ các tỷ lệ theo quy định của NHNN và góp phần tối ưu hóa chi phí huy động.

Với lãi suất tiền gửi và lãi suất liên ngân hàng tăng cao, cộng với tỷ lệ CASA giảm, chi phí vốn (CoF) của Techcombank đã tăng từ 2,2% năm 2021 lên 2,9%, chủ yếu tăng trong 6 tháng cuối năm 2022.

Sử dụng vốn

Số dư tín dụng riêng ngân hàng tăng trưởng 14,5% so với cuối năm 2021, đạt 444,6 nghìn tỷ đồng. Ngân hàng ghi nhận nhu cầu tăng trưởng tốt từ tất cả các phân khúc khách hàng và thực hiện giải ngân phù hợp theo hạn mức tín dụng được cấp trong năm.

Techcombank tiếp tục dịch chuyển danh mục tín dụng từ các doanh nghiệp lớn sang khách hàng cá nhân và SME, phù hợp với các mục tiêu chiến lược cũng như giúp cải thiện rủi ro và hiệu quả sử dụng vốn của Ngân hàng. Trên cơ sở báo cáo hợp nhất, cho vay khách hàng cá nhân đạt 226,5 nghìn tỷ đồng, tăng 40,1% so với 2021 và chiếm 49,1% tổng dư nợ tín dụng của Ngân hàng (tăng từ mức 39,4% tại ngày 31/12/2021). Cho vay khách hàng SME đạt 69,4 nghìn tỷ đồng, tăng 7,3% so với năm trước. Tổng tín dụng cho khách hàng doanh nghiệp lớn (gồm cho vay và trái phiếu) giảm 9,9% so với năm trước về mức 165,6 nghìn tỷ đồng, chiếm 35,9% dư nợ tín dụng Ngân hàng, thấp hơn mức 44,8% tại ngày 31/12/2021.

Lợi suất tài sản năm 2022 đạt 7,5%, tăng so với mức 7,3% trong năm 2021. Tốc độ điều chỉnh lãi suất cho vay chậm hơn so với mức tăng lãi suất huy động, chủ yếu do sự chuyển dịch danh mục tín dụng sang phân khúc bán lẻ (cho vay mua nhà) trong giai đoạn 2021-2022.

Mặc dù vậy, việc dịch chuyển hoạt động tín dụng sang mảng bán lẻ đã giúp đa dạng hóa, nhờ đó giảm rủi ro tập trung đối với danh mục cho vay. Ngoài ra, bước dịch chuyển chiến lược này giúp đưa tỷ lệ dư nợ cho lĩnh vực bất động sản, xây dựng và vật liệu xây dựng (ReCoM) giảm về mức 36,8% của tổng dư nợ tín dụng tại ngày 31/12/2022, so với mức 42,4% cuối năm 2021. Chất lượng danh mục tín dụng ReCoM của Ngân hàng vẫn được duy trì lành mạnh với các tài sản thế chấp có giá trị cao hơn nhiều so với tổng giá trị cho vay của Ngân hàng.

Quản trị thanh khoản

Techcombank luôn tuân thủ giới hạn tỷ lệ thanh khoản của NHNN theo Thông tư 22/2019/TT-NHNN, thay thế Thông tư 36/2014/TT-NHNN. Ngoài ra, Techcombank cũng phát triển và quản trị các tỷ lệ thanh khoản nội bộ, giúp tăng cường và nâng cao năng lực quản lý, dự báo thanh khoản của Ngân hàng.

Khung quản trị thanh khoản vững mạnh, bao gồm các chính sách và quy định phù hợp, đã được thiết lập và phê duyệt bởi Hội đồng Quản trị. Hệ thống quản trị, đo lường, theo dõi và dự báo rủi ro thanh khoản được Ủy ban Quản lý rủi ro và Hội đồng Quản lý Tài sản Nợ Có (ALCO) giám sát.

- Ủy ban Quản lý rủi ro là cơ quan tham mưu hỗ trợ Tổng Giám đốc trong việc ban hành giới hạn rủi ro thanh khoản toàn hàng.
- ALCO thực hiện và giám sát việc quản trị rủi ro thanh khoản, tuân thủ các giới hạn và đưa ra cảnh báo về các ngưỡng giới hạn do Ủy ban Quản lý Rủi ro quy định.

Ngân hàng đã thực hiện nhiều kiểm tra sức căng thanh khoản dựa trên các sự kiện ảnh hưởng thanh khoản ở các quy mô khác nhau trên toàn thị trường cũng như các kịch bản của riêng Techcombank. Mục đích của thử nghiệm là để dự báo dòng tiền trong một giai đoạn nhất định, giả định lượng tiền rút ra tăng lên đột biến hoặc khả năng tiếp cận nguồn vốn liên ngân hàng đột ngột bị hạn chế. Ngoài ra, Ngân hàng cũng chuẩn bị kịch bản dự phòng thanh khoản (LCP), giúp đưa ra các biện pháp phản hồi và ngăn ngừa kịp thời trong trường hợp xảy ra khủng hoảng thanh khoản.

Năm 2022, các tỷ lệ theo quy định của Ngân hàng được cải thiện hoặc giữ vững ở mức cao hơn nhiều so với hạn mức do NHNN đặt ra.

Quản lý chất lượng tài sản

Trong điều kiện thị trường có nhiều biến động, Techcombank vẫn giữ được tỷ lệ nợ xấu (NPL) tại ngày 31/12/2022 ở mức 0,7%. Tỷ lệ này cao hơn so với năm trước chủ yếu do ảnh hưởng từ phân loại nợ của khách hàng ở các ngân hàng khác dựa trên CIC (Trung tâm thông tin tín dụng quốc gia Việt Nam). Tỷ lệ NPL trước CIC ổn định ở mức 0,6%. Chi phí tín dụng giảm rõ rệt từ 0,7% năm 2021 xuống 0,3% năm 2022, nhờ hoàn nhập dự phòng cho các khoản vay tái cấu trúc do ảnh hưởng của COVID-19 giai đoạn 2020-2021.

Quản trị vốn

Bất chấp những thách thức đặt ra đối với một số thị trường hoạt động chính của Ngân hàng, năm 2022, tỷ lệ an toàn vốn (CAR) hợp nhất của Techcombank theo Thông tư 41/2016/TT-NHNN duy trì ở mức cao 15,2%, tăng so với mức 15,0% cuối năm 2021. Kết quả này được góp phần bởi sự dịch chuyển cơ cấu tín dụng sang cho vay cá nhân với hệ số rủi ro thấp hơn (trung bình khoảng 73% trong năm 2022, so với mức 103% của tín dụng cho khách hàng doanh nghiệp lớn) và việc Ngân hàng tiếp tục thực thi chính sách thận trọng không chia cổ tức bằng tiền mặt.

Kết quả hoạt động: Tổng thu nhập hoạt động (TNHĐ) và lợi nhuận duy trì tăng trưởng hai chữ số

Động lực tăng trưởng trong năm:

Tổng thu nhập hoạt động đạt 40,9 nghìn tỷ đồng, tăng 10,3% so với cùng kỳ năm trước, nhờ đóng góp tích cực từ thu nhập lãi thuần và thu nhập từ phí, bù đắp một phần cho những khó khăn của hoạt động kinh doanh mua bán chứng khoán do sự tăng lên của lợi suất trái phiếu chính phủ và chi phí chuyển đổi nguồn vốn ngoại tệ.

Thu nhập lãi thuần đạt 30,3 nghìn tỷ đồng, tăng 13,5% so với cùng kỳ năm trước, chủ yếu nhờ tăng trưởng danh mục tín dụng. Biên lãi thuần năm 2022 giảm xuống 5,1%, so với mức 5,6% đạt được trong năm 2021. Biên lãi thuần giảm do chi phí vốn tăng 64 điểm phần trăm, lên mức 2,9% trong năm 2022.

Thu nhập từ hoạt động dịch vụ tăng 24,8% so với cùng kỳ năm ngoái, đạt 9,7 nghìn tỷ đồng, đóng góp bởi sự tăng trưởng mạnh mẽ của các dịch vụ cốt lõi như thẻ, bảo hiểm và tài trợ thương mại, bù đắp cho sự sụt giảm của phí từ dịch vụ ngân hàng đầu tư do tác động của sự suy thoái của thị trường trái phiếu và chứng khoán:

- **Thu phí dịch vụ thẻ (đạt 1.980,6 tỷ đồng, tăng 83,5% so với năm trước):** Techcombank đã khẳng định vị thế dẫn đầu về thanh toán khi kết thúc năm với vị trí số 1 về giá trị thanh toán trên tất cả các loại thẻ chính. Trong lĩnh vực thẻ tín dụng, lần đầu tiên Ngân hàng dẫn đầu về giá trị thanh toán và số lượng thẻ phát hành mới trong tất cả các quý của năm. Việc làm mới các sản phẩm và tăng cường hợp tác với các đối tác thanh toán đã giúp Ngân hàng phát triển mạnh mẽ hơn ở các phân khúc được lựa chọn, đáp ứng sát với nhu cầu của khách hàng như thương mại điện tử, thanh toán quốc tế, dịch vụ ăn uống, thời trang và chi tiêu hàng ngày. Techcombank cũng tiếp tục đẩy mạnh số hóa các giải pháp thanh toán thông qua việc trở thành Ngân hàng đầu tiên triển khai Google Pay và thanh toán không tiếp xúc trên các loại thẻ Mastercard và Visa. Nhờ đó, Ngân hàng đã nhận được nhiều giải thưởng danh giá nhờ dẫn đầu về nhiều hạng mục như giá trị thanh toán, số lượng thẻ tín dụng, thẻ ghi nợ, doanh số thanh toán không tiếp xúc.
- **Thu phí từ dịch vụ bảo hiểm (đạt 1.750,6 tỷ đồng, tăng 12,3% so với năm trước):** Trong năm 2022, Techcombank đã ghi nhận mức doanh số bảo hiểm quy năm (APE) đạt 1,5 nghìn tỷ đồng, tăng 23,0% so với năm trước. Chiến lược tập trung tăng cường khai thác ở phân khúc khách hàng thu nhập cao (AFF) đã giúp doanh số của phân khúc này tăng trưởng 57% so với cùng kỳ năm ngoái. Sản phẩm “MLV Legacy”, ra mắt từ Quý 2 năm 2022 với đề xuất giá trị dành riêng cho khách hàng như kế hoạch chuyển giao tài sản cho thế hệ tiếp theo, đã được đón nhận tích cực và nhanh chóng chiếm khoảng 39% tổng APE của khối bán lẻ trong năm 2022. Bước sang năm 2023, Techcombank hoàn toàn tự tin về tiềm năng đáp ứng hơn nữa nhu cầu bảo vệ của khách hàng như một phần trọng tâm của Ngân hàng trong việc phát triển sản phẩm quản lý tài sản toàn diện.

- **Thu từ tài trợ thương mại, trong đó thư tín dụng (LC) (đạt 2.016,0 tỷ đồng, tăng 154,0% so với năm trước), tiền mặt & thanh toán (đạt 467,7 tỷ đồng, tăng 76,2% so với năm trước):** Kết quả tích cực này đến từ việc tăng cường số hóa và cá nhân hóa sản phẩm, bao gồm những giải pháp tối ưu cho ngoại hối & giao dịch thương mại và ứng dụng hàng đầu mới cho khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ (SME). Sau 7 tháng từ ngày ra mắt ứng dụng, tổng khối lượng giao dịch trên nền tảng số của khách hàng SME tăng 33,5% so với cùng kỳ, chiếm 78% tổng giá trị thanh toán của phân khúc này trong năm 2022. Song song với đó, Ngân hàng tiến tới việc cung cấp các khoản vay được phê duyệt trước thông qua kênh số hóa với tổng giá trị lên tới 1 nghìn tỷ đồng, đã cải thiện đáng kể trải nghiệm của khách hàng doanh nghiệp SME, và dần dần trở thành ngân hàng giao dịch chính của khách hàng.

Quản lý chi phí hoạt động

Chi phí hoạt động tăng 19,9% so với năm 2021, lên mức 13,4 nghìn tỷ đồng. Tỷ lệ chi phí trên thu nhập (CIR) trong năm 2022 được kiểm soát ở mức 32,8%, phản ánh sự tiếp tục gia tăng đầu tư vào hoạt động tiếp thị và công nghệ, phù hợp với chiến lược của Ngân hàng.

Chi phí nhân sự

Bên cạnh dữ liệu và số hóa, nhân tài là một trong ba trụ cột của tầm nhìn “Chuyển đổi ngành tài chính, nâng tầm giá trị sống”. Techcombank luôn phấn đấu tạo ra một môi trường làm việc trong đó nhân viên có thể phát huy tiềm năng của mình bên cạnh việc thu nhận thêm kiến thức và kỹ năng mới. Vì vậy, Ngân hàng cam kết cung cấp cho nhân viên các chương trình đào tạo chuyên sâu cũng như nâng cao năng suất và hiệu quả lao động thông qua các sáng kiến đổi mới, tự động hóa và tinh giản các quy trình. Nhờ đầu tư vào con người và công nghệ, số lượng nhân viên được duy trì ổn định trong khi Ngân hàng vẫn đảm bảo cung cấp chất lượng dịch vụ tốt hơn tới nhiều khách hàng hơn.

Chi phí tiếp thị và quảng cáo

Năm 2022, chi phí tiếp thị và quảng cáo tăng 63% so với năm trước do Ngân hàng tiếp tục đầu tư vào các chiến dịch marketing và các sáng kiến mới nhằm tăng cường tương tác và kết nối với khách hàng, hiện thực hóa tầm nhìn “Chuyển đổi ngành tài chính, nâng tầm giá trị sống”. Cụ thể, Techcombank đã tương tác với khách hàng, nhằm cung cấp thông tin về những sản phẩm dịch vụ và các giải thưởng mới, bao gồm sản phẩm Inspire dành cho thế hệ “Why not” và đại chiến dịch “Mèo Đại Cát”, giúp thúc đẩy quan hệ đối tác mới và số hóa khiến hoạt động ngân hàng trở nên thuận tiện hơn và được cá nhân hóa. Nhờ các sáng kiến về trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp (CSR), Techcombank tiếp tục đóng góp cho xã hội và truyền cảm hứng “Vượt trội hơn mỗi ngày” tới cộng đồng. Ngân hàng đã hỗ trợ

khách hàng trong suốt và sau đại dịch COVID-19, cũng như tiếp tục đồng hành đóng góp vào các hoạt động từ thiện, xã hội. Ngoài ra, Ngân hàng cũng hợp tác tổ chức giải marathon tại TPHCM và Hà Nội, qua đó để lại dấu ấn thương hiệu Techcombank với cộng đồng nhờ thúc đẩy lối sống lành mạnh.

Chi phí công nghệ và hạ tầng

Đẩy mạnh đầu tư vào công nghệ là một phần của chiến lược chuyển đổi 5 năm trong bối cảnh toàn ngành đang tăng tốc chuyển đổi hướng ngân hàng số. Việc cho ra mắt các ứng dụng ngân hàng số mới dành cho khách hàng cá nhân và doanh nghiệp đã giúp tăng tốc độ thu hút khách hàng, tăng cường tương tác, và nhanh chóng đưa các dịch vụ và trải nghiệm mới tới tay người dùng. Ngân hàng tiếp tục đầu tư triển khai dịch vụ điện toán đám mây và nâng cao hạ tầng công nghệ, cho phép gia tăng ứng dụng phân tích dữ liệu lớn mang lại hiệu suất làm việc cao hơn cho nhân viên, tăng tốc độ ra quyết định và mang lại các trải nghiệm cá nhân hóa cao hơn cho khách hàng.

2. Quản lý nguồn nhân lực

Đội ngũ tài năng là tài sản lớn nhất và là nền tảng cho những thành công liên tiếp của Ngân hàng. Techcombank luôn nỗ lực tạo ra một văn hóa làm việc giúp Ngân hàng thu hút những người giỏi nhất, và sau đó trao quyền để họ phát huy hết tiềm năng trong suốt sự nghiệp. Trong năm 2022, Ngân hàng tập trung vào việc nâng cao trải nghiệm của nhân viên ở mọi cấp độ - từ tuyển dụng, học tập và phát triển, đến phân thưởng và ghi nhận.

Ngân hàng đã tuyển dụng hơn 2.700 nhân viên mới, kết nối với họ thông qua quy trình định hướng đã được cải tiến. Thông qua việc xây dựng văn hóa hỗ trợ lẫn nhau tại nơi làm việc ngay từ đầu, nhân viên mới có thể nhanh chóng, dễ dàng hiểu và kết nối với các giá trị của Ngân hàng. Trong năm nay, Ngân hàng đã thực hiện những cải tiến đối với hệ thống nhân sự để đo lường hiệu suất, phát triển sự nghiệp và trả lương, để đảm bảo rằng tất cả Techcomers đều có động lực để thành công, đồng thời được khen thưởng và công nhận xứng đáng với thành tích của họ.

Techcombank đẩy mạnh hợp tác với các tổ chức hàng đầu để phát triển các chương trình đào tạo nhằm thúc đẩy văn hóa phát triển chuyên nghiệp. Nhân viên Techcombank đã tham gia khoảng 900.000 giờ đào tạo trong năm - tương đương với khoảng 70 giờ/nhân viên - thông qua các lớp học ảo, lớp học trực tuyến và các buổi học tại chỗ. Chương trình đào tạo bao gồm nâng cao khả năng chuyển đổi số và dữ liệu của nhân viên, theo thỏa thuận hợp tác chiến lược với Dịch vụ mạng Amazon (Amazon Web Services - AWS). Ngân hàng cũng đã phát triển các lộ trình học tập được cá nhân hóa và các chương trình đào tạo lãnh đạo cho hơn 1.000 vị trí. Hơn một nghìn lãnh đạo trung và cao cấp đã tham gia vào các chương trình này.

Đặc biệt, Techcombank là ngân hàng Việt Nam đầu tiên thực hiện các chương trình roadshow tìm kiếm nhân tài ở nước ngoài. Ngân hàng đã đến Singapore, London và San Francisco để gặp gỡ và tuyển dụng nhân tài người Việt Nam, những người có kinh nghiệm làm việc quốc tế quý giá tại các trung tâm tài chính toàn cầu hay thung lũng silicon này.

Ngân hàng không ngừng nỗ lực cải thiện hành trình trải nghiệm của nhân viên, cung cấp cho họ đầy đủ công cụ mà họ cần, dành cho họ sự ghi nhận phù hợp để người lao động cảm thấy hài lòng với công việc và cuộc sống. Techcombank trở thành ngân hàng Việt Nam đầu tiên đạt chứng nhận “Great Place to Work” danh giá.

3. Công nghệ và số hóa

Để giúp việc giao dịch hàng ngày trở nên đơn giản, trực quan và dễ dàng hơn, đồng thời giảm thời gian chờ đợi (time-to-yes - TTY), Techcombank tiếp tục đầu tư những công nghệ tốt nhất để có thể đẩy nhanh chiến lược ưu tiên đám mây (cloud-first) và kỹ thuật số. Cụ thể, Ngân hàng đã đẩy mạnh đầu tư vào các nền tảng kỹ thuật số tiên tiến nhất, chuyển đổi đám mây và tuân thủ. Nhờ vậy, Ngân hàng có thể mang lại trải nghiệm được cá nhân hóa, mở rộng chi nhánh và phát triển quan hệ đối tác, đồng thời duy trì hoạt động ổn định và hiệu quả.

Việc hợp tác với AWS nhằm phát triển dịch vụ đám mây giúp Techcombank vận hành một cơ sở hạ tầng tinh gọn, mở rộng quy mô nhanh chóng để phục vụ khách hàng hiệu quả và nhanh chóng tiếp cận thị trường với các sản phẩm và dịch vụ sáng tạo. Điều này thúc đẩy trải nghiệm ngân hàng trực tuyến an toàn, đáng tin cậy và giúp Ngân hàng chuyển đổi các hoạt động Công nghệ Thông tin (CNTT) của mình bằng các kỹ thuật và công cụ mới. Các chương trình được hỗ trợ bởi đám mây tại Techcombank bao gồm Oracle cho hoạt động Chống rửa tiền, Backbase cho nền tảng ngân hàng giao dịch kỹ thuật số, Salesforce cho quản lý quan hệ khách hàng (CRM), Moody's CreditLens cho công cụ đánh giá tín dụng doanh nghiệp, Finastra's Kondor cho quản lý tài sản và thanh khoản và SAP HR để quản lý nguồn nhân lực. Trong năm 2022, Techcombank nâng cấp các hệ thống trọng yếu như hệ thống CNTT ngân hàng lõi với việc tăng cường phần cứng và hệ thống vận hành, đảm bảo đáp ứng xử lý số lượng giao dịch ít nhất đến năm 2025.

Những cải tiến này sẽ (1) hỗ trợ việc chuyển đổi nhiều khách hàng hơn sang các kênh ngân hàng kỹ thuật số và tăng cường áp dụng các ứng dụng kỹ thuật số mới, (2) hỗ trợ tốt hơn cho các chiến lược Bán lẻ đa kênh (ROC) và gia tăng giao dịch trực tuyến trong các mùa nghỉ lễ và (3) phục vụ nhu cầu ngày càng tăng đối với hệ sinh thái và thanh toán tích hợp trực tiếp của Techcombank. Những cải tiến khác được thực hiện cho: Hệ thống quản lý thẻ (Card management system - CMS), Hệ thống quản lý quy trình doanh nghiệp (Business Process Management - BPM), Hệ thống mạng điều khiển bằng phần mềm (Software-defined

networking - SDN), Hệ thống mạng diện rộng điều khiển bằng phần mềm (Software-defined wide area network - SDWAN), Dịch vụ doanh nghiệp (Enterprise Service Bus - ESB), Office365, Hội đồng Chấp thuận Thay đổi (Change Advisory Board - CAB), v.v. Ra mắt vào nửa cuối năm 2021, Ngân hàng tiếp tục ứng dụng triển khai DevSecOps khi sử dụng các công cụ CI/CD, công cụ tích hợp tự động hóa (ví dụ: Liquidbase, Ansible, ArgoCD, kho lưu trữ Git), và các công cụ theo dõi, v.v. Các cải tiến mới áp dụng DevSecOps đã tăng 374% trong 6 tháng cuối năm 2022 (so với 6 tháng đầu năm). Khoảng 66% khối lượng công việc hiện có đã được chuyển đổi sang DevSecOps và 91,2% hệ thống/ ứng dụng mới đã áp dụng DevSecOps.

Trong năm Ngân hàng đã hoàn thiện thành công những nền tảng số quan trọng:

- **Ứng dụng điện thoại cho khách hàng cá nhân - Techcom Mobile:** Ứng dụng ngân hàng mới đã được hoàn thiện, triển khai cho tất cả khách hàng cá nhân với 200 tính năng mới được bổ sung trong năm. Đánh giá tích cực của khách hàng đã giúp ứng dụng đạt được xếp hạng 4,7/5 trên cửa hàng ứng dụng (app store), đưa Techcombank lên vị trí số 1 về chỉ số đo lường độ hài lòng của khách hàng (NPS) trong quý 4. Tính đến cuối năm, số lượng khách hàng số đã tăng khoảng 21% so với cùng kỳ năm ngoái. Ứng dụng mới đạt được thước đo mức độ tương tác trung bình hàng tháng là 65% Người dùng hoạt động kỹ thuật số (Digital active users - DAU).
- **Trải nghiệm ngân hàng siêu cá nhân hóa, hợp tác cùng Adobe:** Techcombank tiếp tục nỗ lực mang đến những dịch vụ ngân hàng được cá nhân hóa tốt nhất cho khách hàng của mình, nhờ hợp tác với những công ty fintech và MarTech hàng đầu thế giới như Adobe và Personetics. Thỏa thuận hợp tác với Adobe sẽ giúp Techcombank mang đến cho khách hàng trải nghiệm siêu cá nhân hóa theo thời gian thực tại các điểm chạm bao gồm cả trực tiếp và trực tuyến. Việc ra mắt cũng sẽ đánh dấu một cột mốc quan trọng trong ngành ngân hàng Việt Nam khi Techcombank là ngân hàng đầu tiên xây dựng hệ thống MarTech toàn diện và hướng đến mục tiêu siêu cá nhân hóa trên quy mô lớn bằng cách phân tích hành vi duyệt web của khách hàng và triển khai các lộ trình khám phá dựa trên cá nhân, theo thời gian thực. Với Personetics, Techcombank có thể cung cấp hàng trăm hiểu biết chuyên sâu về thói quen chi tiêu, dòng tiền vào/ra, các loại giao dịch, v.v. của khách hàng, để từ đó đưa ra các khuyến nghị tốt hơn cho khách hàng nhằm xây dựng sự thịnh vượng về mặt tài chính. Các thử nghiệm ban đầu về thông tin chi tiết được cá nhân hóa đã ghi nhận phản hồi tích cực từ khách hàng thông qua mức tăng trưởng doanh số đáng kể trên các sản phẩm, từ 9% đến 36,8%. Gần 70% khách hàng đăng nhập nhiều hơn và dành thêm 20 giây trong ứng dụng sau khi xem thông tin chi tiết.

- Quản lý thanh toán tập trung:** Techcombank là ngân hàng đầu tiên trên thị trường tạo ra một đầu mối tập trung cho mọi loại hình thanh toán, giúp khách hàng quản lý nhiều loại hóa đơn khác nhau cũng như không còn lo lắng về việc thanh toán muộn, nhờ vào các tính năng tự động nhắc nhở và tự động thanh toán được cấu trúc thuận tiện. Một cột mốc quan trọng khác trong hành trình đổi mới của Ngân hàng là TPay - giải pháp thanh toán mới có sẵn tại 120 cửa hàng WINLife đầu tiên và thúc đẩy hơn 17% các lượt thanh toán tại cửa hàng trong 3 tháng cuối năm kể từ khi ra mắt. Pay-by-Push (thanh toán một chạm qua điện thoại di động) là một giải pháp thanh toán đơn giản dựa trên sinh trắc học. Ngoài ra, khách hàng của Techcombank đã có thể quản lý thẻ tín dụng với quy trình trả góp đơn giản và tức thì, chia nhỏ các khoản mua hàng lớn thành nhiều đợt thanh toán dễ dàng.
- Quản lý quan hệ khách hàng (CRM):** Hệ thống CRM mới của Techcombank, được triển khai cho cả khối ngân hàng bán lẻ và khối ngân hàng doanh nghiệp & bán buôn trong quý 4 năm 2022 sẽ thay đổi cách thức đội ngũ tư vấn hoạt động. Ngoài việc cải thiện năng suất và trải nghiệm của khách hàng, giải pháp này còn tập trung hóa danh mục khách hàng, năng lực bán hàng, các điểm chạm, các hoạt động liên quan với quy trình tìm hiểu khách hàng tinh giản thông qua quản lý tập trung thông tin về khách hàng tiềm năng từ nhiều nguồn khác nhau. Hệ thống CRM cũng cung cấp nhiều phương pháp quản lý và theo dõi khách hàng, chuẩn hóa quy trình bán hàng cho các khách hàng cụ thể và cho phép quản lý kênh bán hàng tương tác và đa chiều. Nhờ vậy, việc truy vấn và xử lý khiếu nại của khách hàng sẽ được cải thiện đáng kể, từ đó, nâng cao trải nghiệm tổng thể của họ với Ngân hàng.

4. Năng lực dữ liệu

Dựa trên “Bề dữ liệu” được xây dựng từ năm 2021, Techcombank đã xây dựng thành công một nền tảng “bộ não dữ liệu” vững mạnh cho toàn hàng.

Để xây dựng bộ não này, Techcombank đã bắt đầu thu thập thông tin về từng khách hàng, từ nhiều kênh và nguồn trong hệ sinh thái của Ngân hàng. Những dữ liệu này được lưu trữ trong Nền tảng dữ liệu khách hàng (CDP) toàn diện. Năng lực phân tích Ngân hàng sẽ tăng lên tỷ lệ thuận với tăng trưởng tập dữ liệu, từ đó giúp ngân hàng đưa ra những quyết định nhanh chóng và chính xác hơn, và chuyển đổi từ cách thức làm việc thụ động, sang chủ động và mang tính dự báo.

Một số kết quả đáng kể:

- Các mô hình xu hướng sử dụng sản phẩm lấy khách hàng làm trọng tâm được triển khai cho một số sản phẩm. Việc cung cấp chính xác sản phẩm tới từng khách hàng riêng biệt giúp gia tăng doanh thu (TOI) thêm 317 tỷ đồng.

- Mô hình phân nhóm khách hàng mới giúp phân loại khách hàng vào đúng phân khúc, qua đó gia tăng doanh thu (TOI) thêm 202 tỷ đồng.
- Mô hình phân tích khả năng rời bỏ cho khách hàng doanh nghiệp đã hỗ trợ chủ động giữ chân các khách hàng có giá trị, gia tăng TOI thêm 5,8 tỷ đồng.
- Hiểu biết chuyên sâu về khách hàng giúp Ngân hàng thu hút thêm 41.500 khách hàng thông qua chương trình WINLife.

Năng lực dữ liệu cũng giúp Ngân hàng theo dõi hiệu suất kinh doanh một cách minh bạch và hiệu quả hơn. Năm 2022, Techcombank đã chủ động ứng dụng dữ liệu để đạt được điều này. Dữ liệu và các phân tích giúp Ngân hàng đào sâu vào nhiều lớp theo nhiều chiều với các báo cáo tương tác trực quan theo dõi các hoạt động hàng ngày, tiền gửi, lưu lượng tiền ra vào của từng nhóm khách hàng. Những hiểu biết này giúp Ngân hàng hiểu được nguyên nhân đằng sau quyết định của khách hàng, nhờ đó giúp dự đoán chính xác mọi hành vi và đề xuất kế hoạch hành động phù hợp cho những kịch bản tương tự. Qua đó Ngân hàng có sự chuẩn bị tốt hơn với các phương án chủ động, hạn chế ảnh hưởng bất lợi của các biến động về thanh khoản.

Techcombank cũng tập trung củng cố và mở rộng quy mô khung quản trị dữ liệu nhờ tập trung vào năng lực công nghệ. Ngân hàng đã hoàn thiện kho tài sản dữ liệu, bao gồm trên 1.600 thuật ngữ kinh doanh, trên 3.400 bảng dữ liệu, trên 26.400 cột dữ liệu, và các hệ thống nguồn kèm tuyến dữ liệu. Kho dữ liệu này được quản lý một cách có hệ thống thông qua nền tảng Collibra.

Techcombank tiếp tục đầu tư mạnh mẽ vào văn hóa dữ liệu và lộ trình nhân tài vững chắc, nhằm bảo tồn và phát triển nền tảng “đầu não dữ liệu”. Chương trình Quản trị viên tập sự đã thành công tuyển dụng 5 tài năng dữ liệu trẻ vào năm 2022, và 7 người nữa cho đợt hai năm 2023. Với AWS chuyên viên khối Dữ liệu và Phân tích đã tham gia vào 8.750 giờ đào tạo, tương đương với trên 44 giờ mỗi người.

5. Quản trị rủi ro

Năm 2022, Techcombank tiếp tục tăng cường đầu tư mạnh mẽ vào quản trị rủi ro, giúp Ngân hàng đảm bảo chất lượng tài sản lành mạnh. Tỷ lệ nợ xấu (NPL) ở mức 0,72%, tỷ lệ bao phủ cao, 157,3%. Tỷ lệ nợ xấu của riêng Ngân hàng chưa tính tới ảnh hưởng của CIC được giữ ổn định ở mức 0,6%. Tỷ lệ an toàn vốn (CAR) đạt 15,2%, cao nhất trong toàn hệ thống.

Tại ngày 31/12/2022 nợ tái cơ cấu theo chương trình hỗ trợ khách hàng bị ảnh hưởng bởi COVID-19 tương đương 0,4 nghìn tỷ đồng (0,1% tổng dư nợ) và giảm từ mức 1,9 nghìn tỷ đồng (0,5% tổng dư nợ) vào thời điểm đầu năm. Trong năm, Ngân hàng hoàn nhập 346 tỷ đồng

dự phòng rủi ro đã thực hiện cho khách hàng trong chương trình này trong thời gian 2020-21, cao hơn kế hoạch 25%.

Hoạt động quản trị rủi ro năm 2022 tập trung vào những lĩnh vực sau:

- *Quản trị rủi ro tín dụng*

Trong năm 2022, Ngân hàng đã thiết kế và số hóa mô hình hoạt động tín dụng mới và quy trình tín dụng thông minh cho cả khách hàng doanh nghiệp và cá nhân. Mô hình mới này áp dụng các tính năng tự động mới như tự động điền trước các tham số trong báo cáo thẩm định tín dụng doanh nghiệp, tự động phân luồng hồ sơ, và tự động kiểm soát danh sách hồ sơ cần cung cấp dựa trên rủi ro đặc thù của từng khách hàng.

Chúng tôi cũng đã hoàn toàn số hóa tiêu chí thẩm định và cảnh báo sớm, cũng như áp dụng một quy trình kiểm soát sau vay chặt chẽ, tức thì trên hệ thống Hỗ trợ ra quyết định tín dụng doanh nghiệp (BCDE).

- *Quản trị rủi ro thanh khoản*

Techcombank đã xây dựng một hệ thống được cá nhân hóa giúp theo dõi nhiều chỉ số thanh khoản như tỷ lệ dự trữ thanh khoản (LCR), tỷ lệ nguồn vốn ổn định ròng (NSFR) và dòng tiền ra cộng dồn tối đa (MCO) theo Basel III. Techcombank cũng thực hiện các bài kiểm tra sức căng thanh khoản định kỳ, tập trung vào ảnh hưởng của những biến động thị trường lên nguồn vốn của Ngân hàng. Những kịch bản kiểm tra đã phản ánh bối cảnh biến động lớn trong năm, bao gồm tăng lãi suất, thanh khoản thắt chặt và những khó khăn khác.

- *Quản trị rủi ro thị trường và rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng*

Trong năm 2022, Techcombank đã ứng dụng phương pháp đường cong lợi suất, là cơ sở để áp dụng những mô hình dự báo hành vi. Ngân hàng bắt đầu đo lường và thử nghiệm theo dõi sự biến động giá trị kinh tế của vốn chủ sở hữu (Delta EVE) theo Basel III với mô hình hành vi CASA để đánh giá chính xác hơn khả năng chịu đựng của Techcombank trong những kịch bản bất lợi khác nhau. Lần đầu tiên, Ngân hàng xây dựng được phương pháp đo lường và theo dõi rủi ro cơ sở. Những thành tựu trên đã giúp Techcombank quản trị rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng IRRBB một cách toàn diện, nhờ đó tạo nên sự khác biệt với các ngân hàng khác trên thị trường Việt Nam.

- *Quản trị rủi ro hoạt động*

Techcombank tiếp tục đẩy mạnh quản trị rủi ro hoạt động, tập trung đặc biệt vào rủi ro gian lận. Ngân hàng quản lý rủi ro này trong suốt hành trình khách hàng, nhờ áp dụng những phân tích chuyên sâu.

- *Quản trị rủi ro mô hình*

Techcombank đã xây dựng và triển khai khung quản trị rủi ro mô hình và văn hóa quản trị, bao gồm quy định về quản trị rủi ro mô hình, chuẩn mực về quản trị rủi ro mô hình, kho mô hình, mô hình đánh giá và xác nhận độc lập và thường xuyên theo dõi chất lượng đầu ra của mô hình. Ngân hàng cũng đưa vào vận hành các cấp độ kiểm định mô hình khác nhau (kiểm định ban đầu, tái kiểm định, kiểm định thay đổi mô hình) cho hơn 30 mô hình.

- *Quy trình đánh giá mức độ đầy đủ vốn nội bộ (ICAAP) theo chuẩn mực Basel*

Việc thực thi ICAAP tại Techcombank không chỉ nhằm mục đích tuân thủ, mà còn được gắn với toàn bộ các quy trình hoạch định chiến lược và quản lý vốn. Năm nay, Techcombank tích cực phát triển kiểm tra sức căng vốn ICAAP nhờ ứng dụng những mô hình vệ tinh đã đồng bộ hóa với mô hình Chuẩn mực Báo cáo Tài chính Quốc tế (IFRS) 9. Ngân hàng thực hiện dự báo giai đoạn 3-5 năm cho cả kịch bản cơ sở và kịch bản căng thẳng, với sự tham gia của các khối chủ chốt trong Ngân hàng.

6. Các công ty con

6.1 Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản (Techcombank AMC)

Techcombank AMC hoạt động tại giai đoạn cuối của chu kỳ tín dụng với nhiệm vụ xử lý các khoản nợ xấu, nợ quá hạn nhận từ Techcombank. Với đội ngũ nhân viên năng động, chuyên nghiệp, am hiểu pháp luật, Techcombank AMC tự hào là một trong những công ty xử lý nợ và khai thác tài sản dẫn đầu trên thị trường xử lý nợ Việt Nam. Năm 2022, tổng số tiền thu hồi nợ của Techcombank AMC đạt 2.715 tỷ đồng, đóng góp trực tiếp 1.311 tỷ đồng vào lợi nhuận của Techcombank. Doanh thu và lợi nhuận trước thuế của AMC lần lượt là 256,6 tỷ đồng và 40,6 tỷ đồng.

6.2 Công ty cổ phần chứng khoán kỹ thuật (TCBS)

Năm 2022, TCBS vẫn đạt được những kết quả tích cực trong bối cảnh đặc biệt khó khăn ở cả thị trường cổ phiếu và trái phiếu, đặc biệt trong Q4/2022. Công ty ghi nhận doanh thu 5.218 tỷ đồng, tăng 0,5% so với năm trước, và lợi nhuận trước thuế đạt 3.057 tỷ đồng, giảm 19,7% N/N. Tuy vậy, lợi nhuận của TCBS trong quý 4 và cả năm 2022 vẫn ở mức cao nhất ngành, khẳng định vị thế dẫn đầu của công ty trong ngành chứng khoán tại Việt Nam.

Tại thời điểm cuối năm, TCBS có tỷ lệ an toàn vốn (CAR) dẫn đầu ở mức trên 300%.

6.3 Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ thuật (TCC)

Trong năm 2022, TCC ghi nhận doanh thu và lợi nhuận trước thuế đạt lần lượt 307,7 tỷ đồng và 177,4 tỷ đồng. Tổng giá trị tài sản (AUM) của các quỹ mở nội địa do TCC quản lý hiện đạt 9.772 tỷ đồng. Trong năm, TCC đã thành lập 3 quỹ đầu tư cổ phiếu mới: Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Ngân hàng và Tài chính Techcom (TCFIN), Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Bất động sản Techcom (TCRES), và Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Doanh nghiệp vừa và nhỏ Techcom (TCSME).

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2023

Dựa trên những thành quả đạt được trong những năm qua, Techcombank sẽ tiếp tục đặt khách hàng làm trọng tâm và cung cấp cho khách hàng các giải pháp tài chính toàn diện một cách có trách nhiệm trong năm 2023.

1. Các chỉ tiêu tài chính quan trọng cho năm 2023

- | | |
|--------------------------------------|--|
| (i) Dư nợ tín dụng ⁽¹⁾ : | 511.297 tỷ đồng (tăng trưởng 15% hoặc cao hơn theo chỉ tiêu được NHNN cấp) |
| (ii) Huy động vốn: | phù hợp với tăng trưởng tín dụng thực tế nhằm tối ưu hóa nguồn huy động |
| (iii) Lợi nhuận trước thuế hợp nhất: | 22.000 tỷ đồng (giảm 14% so với năm trước) |
| (iv) Nợ nhóm 3-5 ² : | thấp hơn 1,5% |

⁽¹⁾ số dư tín dụng riêng Ngân hàng được tính theo quy định của Ngân hàng nhà nước

⁽²⁾ nợ nhóm 3-5 của Ngân hàng mẹ, không tính đến ảnh hưởng từ CIC

Để kịp thời chủ động triển khai kế hoạch kinh doanh với tình hình biến động như hiện nay, kính trình Đại hội đồng cổ đông đồng ý/chấp thuận giao Hội đồng Quản trị xem xét, quyết định thực hiện, bao gồm cả việc điều chỉnh các chỉ tiêu nêu trên để phù hợp với hạn mức tăng trưởng tín dụng được Ngân hàng nhà nước phê duyệt và/hoặc quy định của Ngân hàng nhà nước tại từng thời kỳ.

2. Phương hướng kinh doanh

Năm 2023, nền kinh tế Việt Nam được dự báo tăng trưởng 5 - 6,5%, với khá nhiều biến động cũng như khó khăn tiềm ẩn do cả yếu tố trong nước và quốc tế. Áp lực lạm phát toàn cầu khi xung đột Nga-Ukraine chưa có dấu hiệu chấm dứt, tiếp tục đẩy giá năng lượng và lương thực tăng cao. Tăng trưởng chững lại ở các nền kinh tế phát triển (*dự báo bởi Quỹ tiền tệ quốc tế IMF tăng trưởng 1,2% năm 2023, so với mức 2,7% trong năm 2022*), tạo áp lực lên xuất khẩu của Việt Nam. Lĩnh vực bất động sản (BDS) kém sôi động; giao dịch tiếp tục trầm lắng

trong hai tháng đầu năm 2023 dẫn tới rủi ro nợ xấu tiềm ẩn của các chủ đầu tư và các ngành liên quan đến lĩnh vực BĐS.

Như đã dự đoán, trong 2 tháng đầu năm, thanh khoản thị trường đã có dấu hiệu cải thiện. Tuy nhiên ngay cả với sự can thiệp của chính phủ, lãi suất vẫn còn ở mức cao. Tín dụng và huy động đều tăng trưởng rất thấp trong 2 tháng đầu năm. Chỉ khi lãi suất giảm ở cả hai đầu, nhu cầu tín dụng mới có thể phục hồi tích cực.

Nhu cầu đối với thị trường trái phiếu tiếp tục ở mức thấp. Nhiều nhà đầu tư do dự không muốn chuyển tài sản từ tiền gửi ngân hàng được hưởng lãi suất cao sang các loại tài sản khác như trái phiếu, quỹ và cổ phiếu. Với sự can thiệp của chính phủ, Nghị định 08 cùng tỷ lệ sử dụng còn rất thấp của các sản phẩm tài chính như trái phiếu, vay mua nhà, bảo hiểm và quỹ, trong khi tích lũy tài sản đã tăng mạnh trong dân chúng, các thị trường được kỳ vọng sẽ bắt đầu phục hồi tích cực khi lãi suất và môi trường vĩ mô nói chung ổn định hơn.

Techcombank tin rằng câu chuyện tăng trưởng với các xu hướng và triển vọng vĩ mô trung và dài hạn vẫn được duy trì. Các xu hướng như gia tăng đô thị hóa và gia đình hạt nhân, cùng tỷ lệ sở hữu nhà ở thấp v.v. là cơ sở cho tiềm năng của thị trường bất động sản. Ngoài ra, các xu hướng như gia tăng gia sản, sự xuất hiện ngày càng nhiều của tầng lớp trung lưu, chuyển đổi số trong ngành tài chính sẽ tăng tốc mạnh mẽ. Dựa theo những xu hướng này, chiến lược của Ngân hàng sẽ tiếp tục được duy trì trong năm thứ ba của hành trình chuyển đổi 5 năm nhằm đạt được các mục tiêu trung - dài hạn đã đề ra.

Ngân hàng đang ở điểm bùng nổ trong quá trình chuyển đổi. Trong hai năm qua, Ngân hàng đã tập trung vào việc xây dựng các khả năng nền tảng, ví dụ: triển khai các nền tảng cốt lõi thế hệ mới (đặc biệt điện toán đám mây) xây dựng và nâng cấp năng lực dữ liệu tiên tiến, vượt trội trong toàn Ngân hàng. Nhờ vậy, Techcombank hiện đã sẵn sàng chuyển mình. Tập trung các nền tảng thế hệ mới và dữ liệu để cung cấp các dịch vụ và giải pháp hàng đầu - đem lại giá trị khách hàng độc đáo và khác biệt nhờ sức mạnh của 3 trụ cột kỹ thuật số, dữ liệu và nhân tài.

Những năng lực mới này sẽ giúp ngân hàng đạt được mục tiêu quan trọng nhất - tăng số dư CASA, tăng thu nhập từ phí thông qua các mô hình kinh doanh được cải tiến và đa dạng hóa danh mục tín dụng. Song song với đó, Ngân hàng sẽ tiếp tục tập trung tối ưu hóa nguồn vốn, đảm bảo an toàn và hiệu quả cao trong bối cảnh thị trường vẫn còn nhiều rủi ro bất định.

Với việc theo sát và cân nhắc kỹ lưỡng điều kiện thị trường, Techcombank sẽ tiếp tục kiểm soát chất lượng tín dụng chặt chẽ. Ngân hàng có thể sẽ sắp xếp lại một số khoản thanh toán, đồng hành chia sẻ với Khách hàng khi họ gặp khó khăn trong khả năng của Ngân hàng cũng

như các quy định về luật. Bên cạnh đó, Ngân hàng sẽ tiếp tục nâng cao khuôn khổ quản trị rủi ro và gian lận trên toàn hàng.

Về mặt kinh doanh, Ngân hàng sẽ tiếp tục đẩy mạnh mở rộng tập khách hàng cá nhân và khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ trong phạm vi khẩu vị rủi ro tín dụng của Ngân hàng. Ví dụ Techcombank đang tiến tới cung cấp sản phẩm thấu chi đơn giản cho các khách hàng phù hợp với khung quản trị rủi ro đề ra. Ngoài ra, tiếp nối thành công năm 2022 khối Ngân hàng doanh nghiệp sẽ tiếp tục đẩy mạnh triển khai một loạt chương trình, sản phẩm trong chiến lược đưa Techcombank thành Ngân hàng giao dịch chính (Main Operating Account) của khách hàng.

Để tiếp cận và phục vụ khách hàng Techcombank sẽ tiếp tục tiếp cận theo từng phân khúc và tiêu phân phức khách hàng cá nhân & doanh nghiệp, qua đó hiểu hơn và xây dựng định vị giá trị cụ thể hơn nữa, gắn kết và sâu sắc hóa quan hệ với khách hàng. Chương trình quản lý gia sản với các sản phẩm cho khách hàng có thu nhập cao và rất cao được xây dựng chuyên biệt cho hai nhóm khách hàng này thông qua chương trình Techcombank Private và Techcombank Priority, bên cạnh chương trình “Inspire” giành cho thế hệ khách hàng trẻ đã được triển khai trong năm 2022.

Với khoảng hơn 6 triệu khách hàng đã sử dụng ứng dụng Techcombank Mobile, Ngân hàng có cơ sở với một lượng lớn dữ liệu để gia tăng tương tác và gắn kết với khách hàng theo hướng cá nhân hóa. Ngân hàng sẽ tăng tốc nhân rộng triển khai trải nghiệm cá nhân hóa này cho khách hàng trong năm 2023. Với những năng lực tiếp thị số hóa, Ngân hàng có thể cung cấp cho khách hàng các sản phẩm họ có nhu cầu, không chỉ là sản phẩm Ngân hàng có. Điều này cho phép Techcombank tăng cường quan hệ với khách hàng. Ngân hàng sẽ triển khai các chương trình tặng thưởng và khách hàng thân thiết để tăng cường mức độ gắn kết & tương tác với khách hàng hàng. Khi họ càng sử dụng nhiều sản phẩm của Techcombank, giao dịch nhiều với Techcombank Ngân hàng có cơ hội thu thập thêm các dữ liệu để liên tục cập nhật, bổ sung nâng cao trải nghiệm của Khách hàng, đồng thời tối ưu hóa những khoản đầu tư vào hoạt động marketing và đạt được kết quả mong muốn.

Với hệ sinh thái của các đối tác, Techcombank sẽ tập trung thu hút khách hàng qua kết nối API (giao dịch lập trình ứng dụng) thế hệ mới, tiếp cận khách hàng tại điểm chạm khi khách hàng thực hiện giao dịch hay thực hiện các hoạt động khác, đáp ứng từ nhu cầu như giao dịch, chi tiêu đến các nhu cầu khác như đầu tư, bảo vệ v.v. Cách tiếp cận này cho phép Techcombank tiếp cận được nhiều khách hàng với quy mô lớn hơn ở mức chi phí tối ưu, so với phương pháp truyền thống.

Nhằm cung cấp các sản phẩm và giải pháp đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng, Techcombank đang đa dạng hóa và tăng cường tập trung vào nhóm khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ để xây dựng các giải pháp thanh toán tức thì ở mọi nơi, giải pháp thuận lợi cho cả

khách hàng cá nhân và doanh nghiệp, gia tăng cơ hội trở thành Ngân hàng giao dịch chính (MOA) của khách hàng doanh nghiệp. Cụ thể lần đầu ở Việt Nam, Techcombank đang triển khai công cụ tối ưu tiền mặt & thanh toán cho khách hàng doanh nghiệp, bên cạnh dịch vụ thu tiền và các dịch vụ khác.

Để tăng nguồn thu từ phí ngoài hoạt động ngân hàng đầu tư bị ảnh hưởng khá nhiều từ biến động của thị trường trái phiếu, cổ phiếu Ngân hàng sẽ tiếp tục tập trung triển khai gia tăng dịch vụ thẻ, bảo hiểm, ngoại hối, quản lý tiền mặt, quản lý tài chính doanh nghiệp.

Hơn nữa, Ngân hàng sẽ tiếp tục dựa vào khách hàng để không ngừng cải tiến, hoàn thiện các sản phẩm dịch vụ cung cấp cho chính họ. Cách tiếp cận theo hướng “agile” cho phép Ngân hàng thực hiện điều này hiệu quả hơn rất nhiều, rút ngắn thời gian đưa sản phẩm ra thị trường.

Khách hàng có sự lựa chọn. Vấn đề là ở Ngân hàng nào thuyết phục được họ sử dụng sản phẩm thông qua hành trình trải nghiệm. Trong quá khứ một sản phẩm tốt có thể là đủ, nhưng điều này đã thay đổi. Cả giải pháp và giao tiếp với khách hàng cần phải liên tục được cập nhật, cải tiến để dễ dàng tiếp cận hơn, cá nhân hóa hơn, và “cho” khách hàng hơn. Tương lai của ngành tài chính ngân hàng là việc khách hàng sẽ chủ động lựa chọn tham gia, kết nối thay vì Ngân hàng cung cấp sản phẩm và khách hàng sử dụng thụ động. Để làm được vậy “am hiểu khách hàng” với “tư liệu” tức thì và năng lực phân tích dữ liệu, tích hợp dữ liệu trong các sản phẩm, dịch vụ theo hướng “agile” là điểm mấu chốt. Ngân hàng trong kỉ nguyên mới không chỉ chuyển từ bị động sang chủ động và phải tiến tới thêm 1 bước nữa, dự báo được nhu cầu của khách hàng. Techcombank đã đi đầu trong việc sử dụng dữ liệu trong ứng dụng phát triển sản phẩm ngay từ khâu thiết kế đến các hoạt động tiếp thị, tích điểm, khách hàng trung thành v.v., qua đó liên tục bổ sung làm đầy và cập nhật dữ liệu, cho phép Ngân hàng tiếp tục nhanh chóng đưa ra các sản phẩm và dịch vụ mới.

Techcombank có thể đạt được tất cả điều này vì Ngân hàng đồng thời đặt trọng tâm trong việc thu hút và phát triển nhân tài thông qua các chương trình được đặc biệt thiết kế tạo cơ hội, hỗ trợ các Techcomer phát triển trong sự nghiệp của họ. Ngân hàng sẽ tiếp tục chương trình học tập và phát triển được thiết kế theo đặc thù công việc với nhiều chương trình online để giúp nhân viên vừa gia tăng hiệu suất lao động, vừa nâng cao khả năng của mình. Tại Techcombank văn hóa doanh nghiệp đề cao sự hợp tác giữa các cá nhân, các phòng ban được thể hiện trong môi trường làm việc, bao gồm các trụ sở, văn phòng của Ngân hàng. Hai tòa nhà trụ sở mới đặc biệt phản ánh điều này và lãnh đạo ngân hàng cũng như toàn thể cán bộ công nhân viên sẽ tiếp tục “linh hoạt” (“agile”), lấy khách hàng làm trọng tâm, liên tục cải tiến phục vụ khách hàng dựa trên năng lực dữ liệu vượt trội. Thực hiện điều này, phản ánh cách nghĩ, cách làm, cách thiết kế và cách Ngân hàng đáp ứng các nhu cầu của Khách hàng chuyên nghiệp nhất, đáng tin cậy nhất.

3. Ngân sách thù lao và chi phí công vụ của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát

3.1 Ngân sách thù lao, chi phí hoạt động và các khoản chi khác của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát năm 2022:

Chỉ tiêu	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023
Thù lao cố định	35,3 tỷ đồng	38,8 tỷ đồng
Thù lao thành tích	HĐQT, BKS không nhận thù lao thành tích	HĐQT, BKS không nhận thù lao thành tích
Chi phí hoạt động, các chi phí khác ⁽¹⁾	7,1 tỷ đồng	7,7 tỷ đồng

⁽¹⁾ Ngân sách bao gồm phụ cấp y tế, hỗ trợ bảo hiểm xã hội tự nguyện và bảo hiểm trách nhiệm

3.2 Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát: chịu trách nhiệm quản lý, quyết định điều chỉnh các hạng mục, quyết định các vấn đề liên quan đến thù lao, chi phí hoạt động và các khoản chi khác đảm bảo kế hoạch dự toán đã được phê duyệt và đảm bảo nguyên tắc, tiêu chuẩn, quyền lợi áp dụng cho các vị trí thuộc Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát phù hợp với quy định pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của Techcombank.

PHẦN II

KIẾN NGHỊ

Với những nền tảng cho sự phát triển của Ngân hàng đã được tạo lập trong những năm qua và sự ủng hộ, tin tưởng của các cổ đông, Ban lãnh đạo Ngân hàng tin tưởng có đầy đủ cơ sở để hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2023 và định hướng hoạt động trong thời gian tới.

Hội đồng quản trị cùng với Tổng giám đốc và Ban lãnh đạo kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông:

1. Đồng ý/chấp thuận thông qua báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022, kế hoạch kinh doanh và ngân sách năm 2023, bao gồm ngân sách thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2023;
2. Đồng ý/chấp thuận giao Hội đồng quản trị Techcombank chịu trách nhiệm xem xét, quyết định thực hiện kế hoạch kinh doanh, ngân sách năm 2023.

Xin trân trọng cảm ơn.

**TM. BAN LÃNH ĐẠO
TỔNG GIÁM ĐỐC**

Jens Lottner

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Hồ Hùng Anh



Số: 0204/2023/HĐQT-TCB

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
(Về hoạt động của HĐQT và thực hiện nhiệm vụ của từng thành viên HĐQT)

1. Về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 và định hướng kinh doanh năm 2023 được nêu chi tiết tại Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022, kế hoạch kinh doanh năm 2023.

2. Về cơ cấu và hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị hiện tại gồm 8 thành viên đảm bảo cơ cấu phù hợp quy định pháp luật và Điều lệ ngân hàng, cụ thể như sau:

Stt	Họ và tên	Chức danh
1	Ông Hồ Hùng Anh	Chủ tịch Hội đồng quản trị
2	Ông Nguyễn Đăng Quang	Phó Chủ tịch thứ nhất HĐQT
3	Ông Nguyễn Cảnh Sơn	Phó Chủ tịch HĐQT
4	Ông Nguyễn Thiệu Quang	Phó Chủ tịch HĐQT
5	Ông Hồ Anh Ngọc	Phó Chủ tịch HĐQT
6	Ông Lee Boon Huat	Thành viên HĐQT
7	Ông Saurabh Narayan Agarwal	Thành viên HĐQT
8	Ông Nguyễn Nhân Nghĩa	Thành viên HĐQT độc lập

Tổng kết các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các quyết định của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị đã đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật, Điều lệ ngân hàng về việc tổ chức các cuộc họp, thông qua nghị quyết/quyết định của Đại hội đồng cổ đông và các cuộc họp của Hội đồng quản trị. Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã có 127 Nghị quyết được thông qua dưới hình thức họp trực tiếp và/hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.

3. Về việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội Đồng cổ đông năm 2022:

3.1. Về thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022:

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã chủ động, kịp thời ban hành các nghị quyết, quyết định nhằm triển khai hiệu quả Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên, kết quả như sau:

- (i) Hoàn thành 95% kế hoạch kinh doanh năm 2022;

- (ii) Hoàn thành việc phát hành cổ phần thông qua Chương trình ESOP và việc tăng vốn điều lệ năm 2022 lên mức 35.172.385.140.000 đồng;
 - (iii) Hoàn thành việc chuyển trụ sở chính về địa chỉ mới tại số 6 phố Quang Trung, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội;
 - (iv) Hoàn thành việc sửa đổi thông tin về mức vốn điều lệ mới và địa chỉ trụ sở chính tại Giấy phép hoạt động, Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp và Điều lệ Techcombank;
 - (v) Hoàn thành việc điều chỉnh tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Techcombank từ mức 22,4724% vốn điều lệ xuống mức 22,4595% vốn điều lệ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 thông qua.
- 3.2. Về Nghị quyết Đại đồng đồng cổ đông ngày 19/12/2022 được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản tại văn bản số 1062/HĐQT-TCB ngày 05/12/2022 về việc Techcombank mua Cổ phiếu chào bán riêng lẻ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ thương (TCBS). HĐQT đã chuẩn bị triển khai thực hiện Nghị quyết, tuy nhiên TCBS đã thay đổi lịch kế hoạch chào bán riêng lẻ vì vậy chưa thực hiện. Techcombank có tờ trình đề xuất tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 phê duyệt vấn đề này.

4. Về việc thực hiện nhiệm vụ của Thành viên HĐQT:

- 4.1. Các thành viên HĐQT đã được phân công nhiệm vụ cụ thể và đã tích cực, nỗ lực hết mình thực hiện nhiệm vụ được giao, góp phần thành công cho kết quả kinh doanh năm 2022 mà Đại hội đồng cổ đông 2022 đã thông qua;
- 4.2. Từng thành viên HĐQT đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm, nhiệm vụ của mình theo quyết định được phân công và theo quy định tại Điều lệ, quy định của pháp luật và quy định nội bộ của Techcombank để đảm bảo hiệu quả hoạt động chung của HĐQT;
- 4.3. Đã thực hiện báo cáo Hội đồng quản trị về các giao dịch giữa Techcombank với công ty con của Techcombank; các giao dịch giữa Techcombank với thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên HĐQT.

5. Về thực hiện ngân sách thù lao, lợi ích khác và chi phí hoạt động năm 2022 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát:

Đơn vị: tỷ VNĐ

Chỉ tiêu	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023
Thù lao cố định	35,3 tỷ VNĐ	38,8 tỷ VNĐ
Thù lao thành tích	HĐQT, BKS không nhận thù lao thành tích	HĐQT, BKS không nhận thù lao thành tích
Chi phí hoạt động, các chi phí khác ⁽¹⁾	7,1 tỷ VNĐ	7,7 tỷ VNĐ

⁽¹⁾ ngân sách bao gồm phụ cấp y tế, hỗ trợ bảo hiểm xã hội tự nguyện và bảo hiểm trách nhiệm

Chi phí hoạt động bao gồm chi phí trang thiết bị văn phòng, chi phí cước điện thoại liên lạc, chi phí công tác, chi phí xe ô tô (bao gồm chi phí thuê xe, xăng xe và taxi) và chi phí đối ngoại tiếp khách để thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của Techcombank.

Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát đã thống nhất không nhận chi trả thù lao thành tích năm 2022 theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trước đây.

6. Kết quả đánh giá của thành viên Hội đồng quản trị độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị và hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập:

6.1. Về đánh giá của Thành viên Hội đồng quản trị độc lập đối với hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã hoạt động tích cực và hiệu quả; theo đó, chủ động, kịp thời ban hành các nghị quyết, quyết định nhằm triển khai hiệu quả Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022, cụ thể một số nội dung sau:

- (i) Các Thành viên Hội đồng quản trị đã tích cực, nỗ lực thực hiện nhiệm vụ được giao một cách cẩn trọng, trung thực, góp phần thành công cho kết quả kinh doanh năm 2022 của Techcombank;
- (ii) Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ủy ban Quản lý rủi ro (BRC) và Ủy ban Nhân sự (NORCO); thông qua các vấn đề nêu tại cuộc họp và các vấn đề được thông qua khác dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản;
- (iii) Đã hoàn thành các nhiệm vụ, quyền hạn trong vai trò, các vị trí được đảm nhiệm theo phân công của Hội đồng quản trị tại Quyết định số 0420/2019/QĐ-HĐQT ngày 13/4/2019 và Quyết định số 0300/2021/QĐ-HĐQT ngày 24/4/2021 về phân công nhiệm vụ các Thành viên Hội đồng quản trị;
- (iv) Đã thực hiện báo cáo, công bố thông tin đầy đủ theo quy định của pháp luật hiện hành khi thực hiện giao dịch cổ phiếu Techcombank đối với Người có liên quan tại Techcombank;
- (v) Đã báo cáo Hội đồng quản trị về các giao dịch giữa Techcombank với Công ty con của Techcombank, Thành viên Hội đồng quản trị và người liên quan của các Thành viên Hội đồng quản trị;
- (vi) Đã xem xét báo cáo tài chính của Techcombank do đơn vị kiểm toán độc lập chuẩn bị, đưa ra ý kiến, yêu cầu Tổng giám đốc, đơn vị kiểm toán độc lập và bộ phận kiểm toán nội bộ giải trình và đã nhận được phản hồi từ các đơn vị liên quan;
- (vii) Đã báo cáo kịp thời, đầy đủ với Hội đồng quản trị về các khoản thù lao nhận được từ các Công ty khác (nếu có).

6.2. Về hoạt động của Thành viên HĐQT độc lập:

- (i) Cùng các Thành viên HĐQT chỉ đạo, giám sát và đôn đốc Tổng giám đốc/Giám đốc các Khối/Đơn vị triển khai kế hoạch kinh doanh năm 2022 được Đại hội đồng cổ đông 2022 phê duyệt;
- (ii) Thực hiện vai trò, chức năng, nhiệm vụ của Thành viên HĐQT độc lập trong việc giám sát Tổng giám đốc thực hiện nhiệm vụ được Hội đồng quản trị giao, phân công;
- (iii) Thực hiện xem xét và phê duyệt việc miễn nhiệm, bổ nhiệm các chức danh quản thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị;
- (iv) Thực hiện xem xét và phê duyệt việc ban hành các quy định nội bộ liên quan đến tổ chức, quản trị và hoạt động nghiệp vụ của Techcombank thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;
- (v) Giám sát Tổng giám đốc trong việc tổ chức thực hiện hoạt động kiểm soát, vận hành và duy trì hệ thống thông tin quản lý và cơ chế trao đổi thông tin, duy trì văn hóa kiểm soát và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp trong Techcombank, giám sát việc xử lý các hành vi vi phạm nội bộ và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp;
- (vi) Đưa ra ý kiến góp ý, trao đổi về việc triển khai chiến lược hàng năm, kế hoạch phát triển chung của Techcombank;
- (vii) Đưa ra những quyết định về các vấn đề liên quan đến giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;
- (viii) Đã đưa ra các quyết định chính sách quản lý rủi ro và giám sát việc thực thi các biện pháp phòng ngừa rủi ro tại Techcombank;
- (ix) Ngoài ra, thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công, chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng quản trị và hướng dẫn Ngân hàng Nhà nước.

7. Về hoạt động của các Hội đồng/Ủy ban:

- 7.1. Hai ủy ban được thành lập theo quy định của pháp luật gồm Ủy ban Quản lý rủi ro (BRC) và Ủy ban Nhân sự (NORCO) có chức năng tham mưu cho HĐQT về các vấn đề liên quan.
- 7.2. Hoạt động của Ủy ban Quản lý rủi ro (BRC):

Trong năm 2022, Ủy ban Quản lý rủi ro đã có 6 Nghị quyết được thông qua dưới hình thức họp trực tiếp và/hoặc lấy ý kiến bằng văn bản. Hoạt động của Ủy ban đã rất sâu sát trong việc đánh giá và tham mưu HĐQT đưa ra các quyết sách liên quan đến khẩu vị, chính sách rủi ro. Bắt đầu triển khai 3 trụ cột quản trị theo Basel 2 theo quy định của Ngân hàng nhà nước;
- 7.3. Hoạt động của Ủy ban Nhân sự (NORCO):

Trong năm 2022, Ủy ban Nhân sự đã có 3 Nghị quyết được thông qua trực tiếp và một số buổi thảo luận, trao đổi trực tiếp để tham mưu, tư vấn và tham gia xây dựng Khung quản trị Nguồn nhân lực với cơ chế giám sát quản trị điều hành cấp cao từ Hội đồng quản trị tới cấp quản lý thực thi từ Tổng giám đốc, Giám đốc Khối trong các hoạt động nhân sự góp phần mang lại sự thành công vượt trội trong việc thực thi chiến lược của Ngân hàng. Đồng thời, tham mưu cho Hội đồng quản trị để đưa ra quyết sách các vấn đề quan trọng về nhân sự cấp cao, các chuyên gia cao cấp tài chính, quản trị rủi ro, công nghệ, data, số hóa v.v. để triển khai các dự án theo chiến lược đã đề ra.

8. Về kết quả giám sát đối với Tổng giám đốc

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, đôn đốc và giám sát Tổng giám đốc, Giám đốc Khối và các đơn vị của Techcombank tập trung triển khai thực hiện hiệu quả các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị để thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2022. Đồng thời chỉ đạo kịp thời để xử lý các khuyến nghị của Cơ quan quản lý Nhà nước, Ban Kiểm soát và Kiểm toán nội bộ nhằm thực hiện hiệu quả mục tiêu phát triển bền vững, quản lý và kiểm soát rủi ro nhằm tuân thủ các quy định rủi ro, tỷ lệ an toàn vốn theo quy định của Ngân hàng nhà nước để từng bước triển khai hiệu quả chiến lược kinh doanh theo mục tiêu đã đề ra và tiếp tục hoàn thiện hệ thống khung quản trị rủi ro theo thông lệ quốc tế.

9. Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023:

Ngoài nội dung theo kế hoạch trình bày tại mục 1 nêu trên. Trong năm 2023, Hội đồng quản trị và các Thành viên Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục nỗ lực hơn nữa, cùng Tổng giám đốc triển khai để đạt kế hoạch kinh doanh năm 2023 và tiếp tục triển khai chiến lược 5 năm được Đại hội đồng cổ đông thông qua với mục đích luôn vì lợi ích cao nhất của Techcombank và mang lại giá trị cho cổ đông.

Hội đồng quản trị kính trình Đại Hội đồng cổ đông.

Trân trọng!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**


Hồ Hùng Anh

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung Luật các tổ chức tín dụng năm 2017;
- Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại Điều lệ và Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát của Ngân hàng thương mại cổ phần Kỹ Thương Việt Nam.

Ban Kiểm soát (“BKS”) Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam (“Techcombank”) xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) các nội dung như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022

1. Về kết quả thẩm định Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022:

BKS đã thẩm định Báo cáo tài chính năm 2022 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam và thống nhất xác nhận như sau: “*Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của ngân hàng và các công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ báo cáo tài chính đối với các tổ chức tín dụng Việt Nam, các quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.*”

(Chi tiết được nêu tại Báo cáo tài chính hợp nhất của Techcombank)

Theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán nêu trên, Techcombank luôn đáp ứng các chỉ tiêu về an toàn trong hoạt động, tỷ lệ an toàn vốn (CAR) tại 31/12/2022 đạt 15,21% (cao hơn mức tối thiểu 8% theo quy định của NHNN). Hầu hết các chỉ tiêu tài chính đều vượt so với năm 2021 và cơ bản hoàn thành gần 95% đến 100% về chỉ tiêu lợi nhuận và dư nợ tín dụng (trong hạn mức tăng trưởng tín dụng) so với kế hoạch năm 2022, cụ thể như sau:



Đơn vị: Tỷ đồng

Mục	Năm 2021	Năm 2022		% So sánh với	
		Kế hoạch	Thực hiện	Kỳ 2021	Kế hoạch
Dư nợ tín dụng tại TCB ⁽¹⁾	388.308	446.554	444.606	14,5%	-0,4%
Tổng huy động từ khách hàng ⁽²⁾	331.983	-	374.630	12,8%	
Lợi nhuận trước thuế	23.238	27.000	25.568	10,0%	-5,3%
Tỷ lệ nợ xấu (NPL)	0,66%	Thấp hơn 1,5%	0,72%	0,06%	
Tổng tài sản	568.729	-	699.033	22,9%	-
Vốn chủ sở hữu, trong đó:	93.041	-	113.425	21,9%	-
- Vốn điều lệ	35.109	-	35.172	0,2%	-

⁽¹⁾ Số dư tín dụng riêng lẻ được tính theo quy định của Ngân hàng nhà nước

⁽²⁾ Bao gồm chứng chỉ tiền gửi cho khách hàng cá nhân

2. Về việc thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ trong năm 2022:

- Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 đã được Ban lãnh đạo ngân hàng tích cực triển khai với kết quả vượt so với năm 2021 và cơ bản hoàn thành gần 95% đến 100% về chỉ tiêu lợi nhuận và dư nợ tín dụng, được thể hiện tại điểm 1 nêu trên.
- Hoàn thành việc trích lập các quỹ và phân phối lợi nhuận năm 2021 theo quyết định của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.
- Hoàn thành thủ tục sửa đổi, ban hành và công bố thông tin về Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT theo quyết định của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.
- Hoàn thành việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính Techcombank về số 6 phố Quang Trung, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội theo quyết định của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.
- Việc tăng vốn điều lệ thông qua hình thức phát hành, bán cổ phần cho người lao động (theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022): Đã được hoàn thành, nâng vốn điều lệ lên mức 35.172 tỷ đồng.
- Việc Teccombank mua cổ phiếu chào bán lẻ của Công ty cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương - TCBS (theo Phiếu lấy ý kiến cổ đông và được ĐHĐCĐ có nghị quyết thông qua ngày 19/12/2022): HĐQT có báo cáo chưa thực hiện do TCBS lùi thời gian chào bán cổ phiếu riêng lẻ.
- Thù lao HĐQT và BKS và chi phí hoạt động: Được chi trả theo chế độ gắn với vị trí công việc, mức độ hoàn thành nhiệm vụ và trong hạn mức ngân sách đã được

ĐHĐCĐ phê duyệt. Ngân sách hoạt động của BKS thuộc ngân sách hoạt động chung của Techcombank và được quản lý theo quy định tài chính của Techcombank.

3. Công tác triển khai nhiệm vụ của Ban kiểm soát

Nhân sự BKS có 3 người (gồm: ông Hoàng Huy Trung – Trưởng BKS; bà Bùi Thị Hồng Mai – Thành viên BKS chuyên trách và ông Mag Rer Soc Oec Romauch Hannes – Thành viên BKS). Trưởng BKS đã tổ chức phân công nhiệm vụ trong BKS nhằm triển khai nhiệm vụ của BKS theo quy định pháp luật và Điều lệ ngân hàng.

3.1. Về giám sát hoạt động quản trị, điều hành:

Về nhân sự HĐQT gồm 08 thành viên; trong đó: 01 Chủ tịch, 04 Phó Chủ tịch, 02 thành viên và 01 thành viên độc lập. Chủ tịch HĐQT đã tổ chức phân công nhiệm vụ trong HĐQT theo quy định pháp luật và Điều lệ ngân hàng.

Các cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua các quyết định của HĐQT và ĐHĐCĐ được thực hiện theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ ngân hàng.

HĐQT đã triển khai công tác quản trị, giám sát hoạt động điều hành của Tổng giám đốc (“TGD”) theo quy định pháp luật; trong đó: Tiếp tục hoàn thiện Hệ thống kiểm soát nội bộ bao gồm cơ cấu tổ chức, chính sách, quy định về quản lý rủi ro, kiểm soát tuân thủ...; Giám sát, đôn đốc việc xử lý, khắc phục các tồn tại, hạn chế theo kết luận, kiến nghị, chỉ đạo của các cơ quan có thẩm quyền. ...

TGD đã tích cực tổ chức, điều hành hoạt động ngân hàng nhằm triển khai kế hoạch kinh doanh, hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ, khắc phục các tồn tại, hạn chế... theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ, chỉ đạo của HĐQT.

Các thành viên HĐQT, BKS, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc đã thực hiện công khai lợi ích có liên quan và kê khai người có liên quan. Giao dịch giữa Techcombank với các công ty con của Techcombank và/hoặc giao dịch giữa Techcombank với thành viên HĐQT, BKS, Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, người điều hành khác và những người có liên quan của họ đã được thực hiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ ngân hàng.

Qua công tác giám sát, BKS nhận thấy hoạt động quản trị, điều hành đã được triển khai phù hợp theo quy định pháp luật. HĐQT đã kịp thời ban hành các Nghị quyết, Chỉ thị nhằm triển khai các quy định pháp luật và chỉ đạo của NHNN về quản lý, kiểm soát hoạt động ngân hàng, đảm bảo tuân thủ các tỷ lệ an toàn trong hoạt động ngân hàng.

Chủ tịch, các Phó Chủ tịch cùng các thành viên Hội đồng quản trị đã tích cực triển khai công tác quản trị ngân hàng, kịp thời xem xét, có các nghị quyết, quyết định

30
HÀ
'G H
HÀ
ƯỚ
NA
5 H

nhằm hỗ trợ, tạo điều kiện cho Tổng Giám đốc và bộ máy điều hành triển khai hoạt động kinh doanh và/hoặc xử lý các tồn tại, khó khăn vướng mắc trong hoạt động kinh doanh.

3.2. Công tác phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Tổng giám đốc:

Sự phối hợp giữa BKS với HĐQT, Tổng giám đốc và cán bộ quản lý khác của Techcombank được đảm bảo theo nguyên tắc tuân thủ các quy định của pháp luật, của Techcombank và vì lợi ích chung của Ngân hàng. HĐQT, Tổng giám đốc tạo điều kiện thuận lợi cho BKS thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ. Các kiến nghị của BKS và Kiểm toán nội bộ đã được HĐQT, Tổng giám đốc xem xét, chỉ đạo các đơn vị liên quan nghiêm túc thực hiện.

3.3. Về việc thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát

Trong năm 2022, BKS đã nỗ lực thực hiện hiệu quả nhiệm vụ theo quy định pháp luật, kế hoạch định hướng hoạt động đã đề ra; cụ thể:

Tổ chức đầy đủ các cuộc họp định kỳ hàng quý, đột xuất và thường xuyên trao đổi, thảo luận nhằm kịp thời xử lý công việc theo kế hoạch.

Chỉ đạo việc sửa đổi, ban hành, triển khai hướng dẫn xác định mức độ trọng yếu và mức độ rủi ro trong hoạt động KTNB nhằm nâng cao hơn năng lực, hiệu quả công tác lập kế hoạch và thực hiện hoạt động kiểm toán, giám sát.

Trên cơ sở hoạt động kiểm toán, giám sát, BKS kiến nghị Ban lãnh đạo ngân hàng Techcombank tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu quả hoạt động hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý và kiểm soát rủi ro về một số vấn đề như:

✓ Tiếp tục hoàn thiện về: Quy định, quy trình hoạt động, đảm bảo phù hợp với sự thay đổi của cơ cấu tổ chức, mô hình kinh doanh; Mô hình, công cụ quản lý, xếp hạng tín dụng, công tác kiểm soát lãi suất huy động; Công tác lập báo cáo ICCAP và CAR; Quy trình hợp tác với các chủ đầu tư liên kết...

✓ Tăng cường tuân thủ đầy đủ quy định, quy trình nội bộ về: Xây dựng, quản trị sản phẩm/đề xuất cho Khách hàng; Quản lý tài sản CNTT và sử dụng dịch vụ CNTT của bên thứ ba; Quản lý hoạt động Mua sắm tập trung; Tăng cường công tác quản lý, kiểm soát rủi ro trong hoạt động tín dụng; Tổ chức vận hành hiệu quả hơn hoạt động của các chốt kiểm soát tại khối/đơn vị chức năng thuộc các tuyến bảo vệ và/hoặc thuộc quy trình nghiệp vụ...

✓ Tiếp tục thực hiện theo chỉ đạo của NHNN, kết luận, kiến nghị của cơ quan TTGSNH trong năm 2022.

Trong năm 2022, Trường BKS và các thành viên BKS đã tích cực hoàn thành nhiệm vụ được phân công. Qua đó đã kịp thời phê duyệt, quyết định các vấn đề, nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ của BKS nhằm triển khai hoạt động theo quy định pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của Techcombank.

II. KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT:

Căn cứ Điều lệ Techcombank, Quy chế tổ chức, hoạt động của BKS và kế hoạch định hướng hoạt động của Techcombank, BKS báo cáo và kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt thông qua:

1. Nội dung báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2022 nêu trên và định hướng hoạt động năm 2023:
 - 1.1. Tiếp tục hoàn thiện chức năng kiểm toán và giám sát nội bộ của hệ thống Techcombank theo chuẩn mực, thông lệ quốc tế và quy định pháp luật có liên quan.
 - 1.2. Triển khai kịp thời, hiệu quả hoạt động giám sát, kiểm toán nội bộ theo quy định pháp luật và quy định nội bộ Techcombank.
2. Danh sách Công ty kiểm toán độc lập được xem xét, lựa chọn cung cấp dịch vụ kiểm toán cho Techcombank giữa hai kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên, bao gồm:
 - Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
 - Công ty TNHH KPMG Việt Nam
 - Công ty TNHH PwC Việt Nam
 - Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

Ban kiểm soát xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng Quản trị;
- Lưu: văn thư BKS&KTNB.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Hoàng Huy Trung



Số: 0205 /2023/HĐQT-TCB

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2023

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Về việc trích lập quỹ và phân phối lợi nhuận năm 2022

Căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022, Hội đồng quản trị xin báo cáo và kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch trích lập quỹ và phân phối lợi nhuận năm 2022 như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Số tiền	Ghi chú
Lợi nhuận trước thuế TNDN năm 2022 của Ngân hàng	22.367.814	Số Kiểm toán
Thuế TNDN phải nộp	(4.461.278)	Số Kiểm toán
Lợi nhuận sau thuế TNDN dùng để trích lập các quỹ năm 2022 (A)	17.906.536	
Lợi nhuận chưa sử dụng các năm trước tại ngày 01/01/2022 (B)	40.136.907	
Trích quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	(32.675.883)	Bao gồm: (1) 5% lợi nhuận sau thuế (tương đương 895.327 triệu đồng) theo quy định của Nghị định số 93/2017/NĐ-CP của Chính phủ về chế độ tài chính đối với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và Điều lệ Ngân hàng TCB (2) Trích bổ sung: 31.780.556 triệu đồng. Việc trích lập quỹ dự trữ bổ sung vốn nhằm phục vụ phương án tăng vốn điều lệ theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông vào thời điểm thích hợp
Trích quỹ dự phòng tài chính	(1.790.653)	10% lợi nhuận sau thuế theo quy định của Nghị định số 93/2017/NĐ-CP của Chính phủ về chế độ tài chính đối với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và Điều lệ Ngân hàng TCB
Trích quỹ phúc lợi	(38.000)	Trong đó: Trích 14 tỷ đồng cho Quỹ Nhân Ái
Tổng trích vốn và quỹ trong năm 2022 (C)	(34.504.536)	
Lợi nhuận còn lại có thể phân phối (D)=(A)+(B)+(C)	23.538.907	Duy trì dưới hình thức lợi nhuận không chia nhằm phục vụ cho hoạt động kinh doanh của TCB

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc trích lập quỹ và phân phối lợi nhuận năm 2022 như trên, không chia cổ tức năm 2022 nhằm bổ sung vốn phục vụ cho hoạt động kinh doanh của Techcombank.





Số: 0206/2023/HĐQT-TCB

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2023

TỜ TRÌNH

(V/v thông qua việc Techcombank mua Cổ phiếu chào bán riêng lẻ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ thương - TCBS)

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TECHCOMBANK

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các Tổ chức tín dụng và các văn bản liên quan hướng dẫn dưới luật;
- Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2019;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam (Techcombank);
- Căn cứ nhu cầu thực tế của Techcombank,

I. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI MUA CỔ PHIẾU CHÀO BÁN RIÊNG LẺ CỦA TCBS NĂM 2022 VÀ LÝ DO, MỤC ĐÍCH CỦA TỜ TRÌNH:

Ngày 19/12/2022, Đại hội đồng cổ đông Techcombank (TCB) đã thông qua Nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản tại văn bản số 1062/HĐQT-TCB ngày 05/12/2022 về việc Techcombank mua Cổ phiếu chào bán riêng lẻ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ thương (TCBS).

Tuy nhiên, trước đó, ngày 23/08/2022, Đại hội đồng cổ đông của TCBS đã thông qua Đợt chào bán cổ phiếu cho CBNV và nộp hồ sơ cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN). Theo quy định tại Luật chứng khoán số 54/2019/QH14, các đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ phải cách nhau ít nhất 06 tháng kể từ ngày kết thúc đợt chào bán gần nhất. Để thực hiện việc chào bán riêng lẻ cho TCB, TCBS đã kỳ vọng có thể thay đổi kế hoạch triển khai đợt chào bán cho CBNV. Tuy nhiên, khi thực hiện việc thay đổi với UBCKNN thì UBCKNN phản hồi là đã thụ lý hồ sơ và ghi nhận ngày hoàn thành của đợt chào bán cho CBNV là ngày 18/10/2022. Do đó, kế hoạch chào bán cổ phiếu riêng lẻ của TCBS cho TCB sẽ được lùi sang giữa năm 2023, đảm bảo cách tối thiểu 6 tháng sau đợt chào bán cho CBNV TCBS, theo Phương án Chào bán riêng lẻ năm 2023 nêu tại tờ trình này.

1. Thông tin về khoản đầu tư tại ngày 31/12/2022:

Công ty Cổ Phần Chứng khoán Kỹ thương (TCBS) hiện nay đang là công ty con của Techcombank (TCB). Giá trị vốn góp và tỷ lệ sở hữu của TCB tại TCBS như sau:



	TCBS <i>(tại ngày 31/12/2022)</i>
Tổng giá trị đầu tư	999.999.900.000 VND
Vốn điều lệ của TCBS (*)	1.126.140.700.000 VND
Tỷ lệ sở hữu của TCB	88,8%
Số lượng cổ phiếu TCB nắm giữ	99.999.990 cổ phần

(*) Ghi chú: Vốn điều lệ của TCBS tại ngày 31/12/2022 chưa bao gồm 853.500.000 đồng tăng thêm do phát hành ESOP cho cán bộ nhân viên TCBS và đã được ghi nhận vào vốn điều lệ tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 5 ngày 07/3/2023.

2. Đề xuất về việc mua cổ phiếu chào bán riêng lẻ năm 2023 của TCBS

TCBS hoạt động hiệu quả trong 5 năm qua và trở thành một công ty chứng khoán hàng đầu. Tỷ lệ sinh lời (ROA và ROE) luôn được giữ ở mức cao trong suốt giai đoạn này. Tuy nhiên, khả năng phát triển mở rộng kinh doanh của công ty bị giới hạn bởi vốn chủ sở hữu (cụ thể là giới hạn đầu tư trái phiếu là 70% vốn chủ sở hữu và giới hạn cho vay margin bị giới hạn là 200% vốn chủ sở hữu). Ngoài ra, công ty cũng đang dựa vào nguồn vốn vay ngắn hạn của các ngân hàng trong và ngoài nước để bổ sung vốn kinh doanh. Cụ thể các chỉ số kinh doanh của công ty như sau:

Chi tiêu	31/12/2021	31/12/2022	Giới hạn theo luật định
ROE	39,8%	24%	Không giới hạn
ROA	18,4%	9,6%	Không giới hạn
Nợ phải trả/VCSH	1,66 lần	1,37 lần	5 lần
Cho vay margin/VCSH	159%	76%	200%
Đầu tư trái phiếu/VCSH	64%	66%	70%

Với mục tiêu giúp TCBS phát triển mạnh mẽ hơn nữa qua đó phối hợp với TCB cung cấp dịch vụ đáp ứng nhu cầu khách hàng của TCB về phát hành và đầu tư trái phiếu, quản lý gia sản, TCBS có kế hoạch tăng vốn từ việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho TCB với số tiền tối đa là **10.241.910.000.000 VND** với giá mỗi cổ phần là 97.542 VND theo giá trị sổ sách của TCBS tại 31/12/2022 (P/B=1).

TCBS sẽ sử dụng vốn tăng thêm từ TCB cho những mục đích như sau:

- (i) Duy trì vị thế dẫn đầu của Công ty trong các mảng kinh doanh cốt lõi gồm cổ phiếu, trái phiếu, đầu tư và quản lý gia sản;
- (ii) Đáp ứng được kỳ vọng tiếp tục tăng trưởng thị phần và số lượng khách hàng và đáp ứng nhu cầu của các khách hàng tiềm năng trong mảng kinh doanh giao dịch cổ phiếu và vay ký quỹ trong thời gian tới, được tạo bởi một số chương trình kinh doanh đột phá như Zero-fee, iXu, eVoucher, kết nối các hệ sinh thái;
- (iii) Đẩy mạnh hơn các mảng tự doanh của Công ty, nhằm tận dụng được các cơ hội trên thị

trường cổ phiếu và trái phiếu để tiếp tục duy trì mức lợi suất cao tại Công ty đặc biệt trong giai đoạn hiện tại khi thị trường đang được định giá hấp dẫn;

(iv) Đẩy nhanh và mạnh hơn nữa vào đầu tư vào công nghệ Wealthtech và khoa học dữ liệu.

Các chỉ tiêu của TCBS trước và sau TCB tăng vốn góp cho TCBS như sau:

Chỉ tiêu	Trước khi góp vốn tại 31/12/2022	Sau khi góp vốn tại 31/12/2022
Nợ phải trả/VCSH	1,37 lần	0,71 lần
Giá trị tối đa cho vay margin	21.978.516.415.800 VND	42.462.336.415.800 VND
Giá trị tối đa đầu tư trái phiếu	7.692.480.745.530 VND	14.861.817.745.530 VND

Theo số liệu tại ngày 31/12/2022, các tỷ lệ an toàn của TCB sau khi góp vốn đều nằm trong giới hạn cho phép của luật định. Các bộ phận chức năng của TCB có trách nhiệm đảm bảo các chỉ số an toàn tuân thủ theo hạn mức của luật định. Việc thực hiện tăng vốn điều lệ cho TCBS sẽ được thực hiện nếu tất cả các chỉ số an toàn tuân thủ theo hạn mức của luật định tại ngày hoàn thành giao dịch.

Giá trị đầu tư của TCB vào TCBS sau khi góp vốn như sau:

	Trước đầu tư	Sau đầu tư
Tổng giá trị đầu tư	999.999.900.000 VND	11.241.909.900.000 VND
Vốn điều lệ TCBS (*)	1.126.140.700.000 VND	2.176.140.700.000 VND
Tỷ lệ sở hữu của TCB	88.8%	94.2%
Số lượng cổ phiếu TCB nắm giữ	99.999.990 cổ phần	204.999.990 cổ phần

(*) Ghi chú: Vốn điều lệ của TCBS trước và sau đầu tư chưa bao gồm 853.500.000 đồng tăng thêm do phát hành ESOP cho cán bộ nhân viên TCBS và đã được ghi nhận vào vốn điều lệ tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 5 ngày 07/3/2023.

Để đảm bảo tính chủ động và hiệu quả trong hoạt động kinh doanh của TCBS cũng như hiệu quả đầu tư của TCB nhằm mục đích mang lại giá trị tối ưu cho ngân hàng và các cổ đông, TCB dự kiến mua Cổ phiếu chào bán riêng lẻ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ thương (TCBS) với số tiền nêu trên và chi tiết theo Phương án đính kèm.

II. NỘI DUNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, chấp thuận thông qua việc TCB mua cổ phiếu chào bán riêng lẻ của TCBS, cụ thể như sau:

1. Chấp thuận/phê duyệt việc Techcombank mua Cổ phiếu chào bán riêng lẻ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ thương (TCBS) theo Phương án đính kèm.
2. Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm toàn quyền quyết định các vấn đề sau:

- 2.1. Xem xét và quyết định toàn bộ các vấn đề liên quan đến việc triển khai thực hiện nội dung tại mục II.1 nêu trên theo quy định của pháp luật, bao gồm nhưng không giới hạn các vấn đề sau:
- (i) Quyết định điều chỉnh/thay đổi phương án để phù hợp cho việc Techcombank mua Cổ phiếu chào bán riêng lẻ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ thương (TCBS).
 - (ii) Quyết định thực hiện công bố thông tin theo quy định, thực hiện các thủ tục với các cơ quan có thẩm quyền để triển khai các vấn đề được Đại hội đồng cổ đông giao nêu trên.
- 2.2. Giao Chủ tịch Hội đồng quản trị Techcombank quyết định triển khai các thủ tục cần thiết để thực hiện việc mua Cổ phiếu chào bán riêng lẻ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ thương (TCBS) tại từng thời điểm theo quyết định của Hội đồng quản trị Techcombank, phù hợp với quy định và yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, bao gồm nhưng không giới hạn:
- (iii) Chỉ đạo Tổng giám đốc hoàn tất các thủ tục cần thiết để Techcombank triển khai phương án mua Cổ phiếu chào bán riêng lẻ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ thương (TCBS).
 - (iv) Quyết định các vấn đề và thực hiện các công việc cần thiết khác để triển khai Nghị quyết.
- 2.3. Nghị quyết có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành và không bị giới hạn về thời gian, trừ khi Đại hội đồng cổ đông Techcombank có nghị quyết khác điều chỉnh, thay thế.

Kính trình.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Lưu VPHĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Hồ Hùng Anh

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua phương án tăng vốn điều lệ năm 2023 và các vấn đề khác có liên quan

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TECHCOMBANK

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Luật Các Tổ Chức Tín Dụng số 47/2010/QH12 ngày 16 tháng 6 năm 2010;
- Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các Tổ Chức Tín Dụng số 17/2017/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2017;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam ("**Techcombank**") năm 2022 ("**Điều Lệ**"),

Tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông ("**ĐHĐCĐ**") thường niên năm 2023, Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam ("**HĐQT**") kính trình ĐHĐCĐ Phương án tăng vốn điều lệ năm 2023 thông qua việc phát hành cổ phần theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank và các vấn đề khác có liên quan như sau:

I. Phương án tăng vốn điều lệ thông qua việc phát hành cổ phần theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2023

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua phương án tăng vốn điều lệ năm 2023 theo phương án phát hành cổ phần theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank như sau:

1. Sự cần thiết tăng mức vốn điều lệ:

Việc phát hành cổ phần theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank đã được ĐHĐCĐ thông qua thực hiện hàng năm nhằm thu hút, khuyến khích và giữ chân cán bộ và nhân viên giỏi, có năng lực, tiếp tục làm việc, cống hiến lâu dài cho Techcombank và việc phát hành cổ phần theo chương trình này dẫn đến làm tăng mức vốn điều lệ.

2. Nhu cầu tăng vốn điều lệ của Techcombank (bên cạnh mục đích thu hút khuyến khích và giữ chân cán bộ nhân viên giỏi, có năng lực và cống hiến lâu dài):

- a. Góp phần nâng cao năng lực tài chính, tạo nền tảng để phát triển mạng lưới chi nhánh, mở rộng thị phần và quy mô kinh doanh, đa dạng hóa các loại hình dịch vụ ngân hàng.
 - b. Tăng vốn điều lệ góp phần nâng cao năng lực đảm bảo đáp ứng các tỷ lệ an toàn vốn ở mức cao trong hoạt động ngân hàng.
 - c. Tăng trưởng nguồn vốn trung dài hạn để phục vụ cho nhu cầu tăng trưởng tín dụng.
3. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Ngân Hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam
 4. Loại cổ phần phát hành: Cổ phần phổ thông
 5. Mệnh giá: 10.000 VND/cổ phần
 6. Tổng số lượng cổ phần đã phát hành: 3.517.238.514 cổ phần
 7. Tổng số lượng cổ phần đang lưu hành: 3.517.238.514 cổ phần
 8. Số lượng cổ phần phát hành theo Nghị quyết này là 5.272.297 cổ phần phổ thông, có tổng giá trị phát hành theo mệnh giá là 52.722.970.000 VNĐ.
 9. Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phần phát hành/số lượng cổ phần đang lưu hành): 0,1499%
 10. Giá phát hành: 10.000 VNĐ/cổ phần
 11. Vốn điều lệ hiện tại và mức tăng vốn điều lệ:
 - a. Vốn điều lệ tại thời điểm hiện tại: 35.172.385.140.000 VNĐ
 - b. Tổng mức vốn điều lệ tăng thêm: 52.722.970.000 VNĐ.
 - c. **Vốn điều lệ mới sau khi tăng thêm: 35.225.108.110.000 VNĐ**
 12. Tiêu chuẩn và danh sách người lao động được tham gia chương trình, nguyên tắc xác định số cổ phần được phân phối cho từng đối tượng: Thực hiện theo Quy định về phát hành cổ phần theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank và Danh sách Người Lao Động Được Lựa Chọn do HĐQT thông qua theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ.
 13. Điều kiện chung: Người Lao Động Được Lựa Chọn được mua cổ phần phát hành mới với giá ưu đãi, hạn chế chuyển nhượng trong 1 (một) năm theo quy định của pháp luật hiện hành và các điều kiện hạn chế khác nêu tại quy định kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.

14. Thời gian dự kiến phát hành: sau khi được Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam, Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước chấp thuận, dự kiến thực hiện trong năm 2023.
15. Tổng số cổ phần Người Lao Động Được Lựa Chọn là người nước ngoài được mua trong đợt phát hành: theo danh sách Người Lao Động Được Lựa Chọn là người nước ngoài do HĐQT thông qua trước khi phát hành theo Nghị quyết của ĐHDCĐ.
16. Đợt phát hành theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank gần nhất: Đợt phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2022. Số lượng cổ phần: 6.323.716 cổ phần. Thời gian thực hiện: Tháng 08/2022.
17. Phương án xử lý cổ phần không được đăng ký mua, không được thanh toán: sau khi hết thời gian quy định, nếu Người Lao Động Được Lựa Chọn không đăng ký mua hoặc không thực hiện thanh toán hết số lượng cổ phần chào bán thì toàn bộ số lượng cổ phần còn lại sẽ được HĐQT toàn quyền quyết định, phân phối cho đối tượng khác với giá không thấp hơn giá bán tương ứng của số cổ phần đó hoặc hủy số lượng cổ phần không được đăng ký mua và/hoặc không được thanh toán.
18. Kế hoạch sử dụng tiền thu được từ việc phát hành: tổng số tiền thu được sau khi phát hành cho Người Lao Động Được Lựa Chọn theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2023 dự kiến được sử dụng để bổ sung vốn hoạt động của Techcombank.
19. Thời gian dự kiến hoàn thành việc phát hành thêm cổ phần: Trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày Thống đốc Ngân hàng Nhà nước ký văn bản chấp thuận cho Techcombank tăng vốn điều lệ.
20. Quyền và nghĩa vụ của người mua cổ phần
 - a. Người mua cổ phần sẽ trở thành cổ đông phổ thông của Techcombank, có các quyền và nghĩa vụ đầy đủ áp dụng đối với cổ đông phổ thông theo quy định của Điều lệ Techcombank và pháp luật Việt Nam;
 - b. Người mua cổ phần có nghĩa vụ nộp tiền mua cổ phần theo quy định và thông báo của Techcombank;
 - c. Người mua cổ phần phải đảm bảo sử dụng nguồn vốn hợp pháp, không sử dụng nguồn vốn do Ngân hàng cấp tín dụng để mua; không được mua dưới tên của cá nhân, pháp nhân khác dưới mọi hình thức, trừ trường hợp ủy thác theo quy định của pháp luật;

- d. Người mua cổ phần chịu trách nhiệm tuân thủ quy định của Luật các tổ chức tín dụng về giới hạn sở hữu cổ phần của cổ đông, cổ đông và người có liên quan;
- e. Người mua cổ phần chịu trách nhiệm tuân thủ quy định về cổ đông lớn và người có liên quan; và
- f. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật và Điều lệ Techcombank

II. Tăng vốn điều lệ và các vấn đề liên quan khi thực hiện phát hành cổ phần theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2023

1. Tăng vốn điều lệ:

Đề xuất ĐHĐCĐ thông qua việc tăng vốn điều lệ của Techcombank từ 35.172.385.140.000 VNĐ (*bằng chữ: ba mươi lăm nghìn, một trăm bảy mươi hai tỷ ba trăm tám mươi lăm triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng*) tăng lên 35.225.108.110.000 VNĐ (*bằng chữ: ba mươi lăm nghìn, hai trăm hai mươi lăm tỷ một trăm linh tám triệu một trăm mười nghìn đồng*) tương ứng với tổng mệnh giá của số lượng cổ phần dự kiến được phát hành theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2023 nêu tại Mục I và sửa đổi Điều Lệ tương ứng theo quy định pháp luật.

2. Từ bỏ quyền ưu tiên mua cổ phần đối với số cổ phiếu phát hành thêm:

Đề xuất ĐHĐCĐ chấp thuận/đồng ý rằng tất cả cổ đông hiện hữu của Techcombank từ bỏ quyền ưu tiên mua đối với số cổ phiếu phát hành cho Người Lao Động Được Lựa Chọn theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2023 nêu tại Mục I.

3. Thực hiện đăng ký bổ sung, niêm yết bổ sung và điều chỉnh tỷ lệ sở hữu nước ngoài của Techcombank:

3.1. Techcombank sẽ thực hiện việc đăng ký lưu ký bổ sung toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành thêm theo Chương trình lựa chọn phát hành, bán cổ phần cho người lao động của Techcombank năm 2023 nêu tại Mục I với Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phần mới tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Thành Phố Hồ Chí Minh.

3.2. Đối tượng tham gia Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2023 nêu tại Mục I sẽ bao gồm người lao động nước ngoài, vì vậy, sẽ có sự thay đổi đối với giới hạn sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài hiện tại của Techcombank. Techcombank sẽ thông báo điều chỉnh tỷ lệ sở hữu nước

ngoài với Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước và sửa đổi điều lệ tương ứng như được nêu chi tiết tại Mục 2 Phần III dưới đây.

III. Nội dung trình ĐHCĐ

Bảng Tờ Trình này, HĐQT kính trình ĐHCĐ xem xét và thông qua các nội dung sau:

1. Phê duyệt phương án tăng Vốn Điều Lệ năm 2023 và các vấn đề khác có liên quan:
 - 1.1. Phê duyệt phương án phát hành 5.272.297 cổ phần cho người lao động theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2023 nêu tại Mục I.
 - 1.2. Chấp thuận/đồng ý rằng tất cả cổ đông hiện hữu của Techcombank từ bỏ quyền ưu tiên mua đối với số cổ phiếu phát hành cho người lao động theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2023 nêu tại Mục I.
 - 1.3. Phê duyệt phương án tăng vốn điều lệ năm 2023 dưới hình thức phát hành cổ phần cho người lao động theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2023; theo đó vốn điều lệ của Techcombank từ 35.172.385.140.000 VNĐ (*bằng chữ: ba mươi lăm nghìn, một trăm bảy mươi hai tỷ ba trăm tám mươi lăm triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng*) tăng lên 35.225.108.110.000 VNĐ (*bằng chữ: ba mươi lăm nghìn, hai trăm hai mươi lăm tỷ một trăm linh tám triệu một trăm mười nghìn đồng*) tương ứng với tổng mệnh giá của số lượng cổ phần dự kiến được phát hành theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2023 nêu tại Mục I.
 - 1.4. Phê duyệt việc điều chỉnh điều 18 của Điều Lệ quy định về Vốn Điều Lệ tương ứng với việc tăng Vốn Điều lệ năm 2023;
 - 1.5. Phê duyệt việc đăng ký lưu ký bổ sung 5.272.297 cổ phần với Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Thành Phố Hồ Chí Minh (hoặc các tổ chức, cơ quan có thẩm quyền tại thời điểm lưu ký, niêm yết này) phát hành thêm theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2023 nêu tại Mục I, bao gồm cả việc thông báo điều chỉnh loại chứng khoán từ hạn chế chuyển nhượng sang tự do chuyển nhượng sau thời hạn hạn chế chuyển nhượng;
 - 1.6. Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm toàn quyền quyết định các vấn đề sau:
 - 1.6.1. Thông qua tiêu chuẩn và danh sách Người Lao Động Được Lựa Chọn, nguyên tắc xác định số cổ phần được phân phối cho từng Người Lao Động Được Lựa Chọn.

- 1.6.2. Thông qua và giám sát việc triển khai phương án phát hành cổ phần theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2023 nêu tại Mục I, trong đó bao gồm nhưng không giới hạn, thời gian thực hiện, và phương án xử lý đối với phần cổ phần không bán hết;
 - 1.6.3. Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phần theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2023 nêu tại Mục I đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài;
 - 1.6.4. Quyết định Vốn Điều Lệ, số lượng cổ phần thực tế chính xác tăng thêm (nếu có thay đổi) so với số liệu tại phương án phát hành tăng Vốn Điều Lệ đã trình, dựa trên kết quả thực hiện phát hành cổ phần theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2023 nêu tại Mục I;
- 1.7. Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị chịu trách nhiệm thực hiện và cho phép Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị ủy quyền cho Tổng giám đốc thực hiện các công việc và thủ tục cần thiết để thực hiện Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2023 nêu tại Mục I và triển khai phương án phát hành cổ phần theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2023 như đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua (ngoại trừ các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội Đồng Quản Trị), bao gồm nhưng không giới hạn:
- 1.7.1. Thông qua và hoàn thiện các vấn đề liên quan đến việc phát hành cổ phần theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2023 nêu tại Mục I, và thực hiện các thủ tục cần thiết với cơ quan nhà nước có thẩm quyền và theo quy định của pháp luật, bao gồm nhưng không giới hạn đăng ký việc tăng vốn điều lệ với Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam, gửi báo cáo phát hành cổ phần và báo cáo kết quả phát hành cổ phần theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2023 nêu tại Mục I đến Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước;
 - 1.7.2. Giám sát việc thực hiện phát hành cổ phần theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2023, hướng dẫn nội dung chương trình; đề xuất việc sửa đổi, bổ sung chương trình nếu cần thiết;
 - 1.7.3. Đề xuất điều chỉnh (nếu có) danh sách Người Lao Động Được Lựa Chọn đủ điều kiện tham gia Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2023, quyền mua cổ phần và số cổ phần phân phối cho từng Người Lao Động Được Lựa Chọn tham gia chương trình cho Hội Đồng Quản Trị thông qua;

- 1.7.4. Quyết định bổ sung, chỉnh sửa các vấn đề có liên quan theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để hoàn thành các thủ tục cần thiết cho việc phát hành cổ phần theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2023 nêu tại Mục I;
- 1.7.5. Quyết định và ký kết các hợp đồng, tài liệu giao dịch, văn bản liên quan để thực hiện việc phát hành cổ phần theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2023 nêu tại Mục I;
- 1.7.6. Quyết định, giám sát, và ký kết các tài liệu, hồ sơ cần thiết để thực hiện các thủ tục tăng vốn điều lệ, đăng ký lưu ký (bao gồm việc thông báo điều chỉnh loại chứng khoán từ hạn chế chuyển nhượng sang tự do chuyển nhượng sau thời hạn hạn chế chuyển nhượng) và niêm yết bổ sung số cổ phần được phát hành thực tế theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2023 nêu tại Mục I theo quy định của pháp luật, bao gồm thủ tục sửa đổi Giấy phép hoạt động, Điều Lệ, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, đăng ký lưu ký, và niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phần sau khi phát hành và các thủ tục có liên quan khác; làm việc và giải trình với các cơ quan chức năng và các đơn vị có liên quan về hồ sơ đăng ký và niêm yết và các vấn đề khác liên quan đến việc đăng ký và niêm yết đó;
- 1.7.7. Quyết định và thực hiện những vấn đề khác liên quan đến việc phát hành cổ phần cho Người Lao Động theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2023, tăng Vốn Điều lệ, sửa đổi Điều lệ, điều chỉnh thay đổi tỷ lệ sở hữu nước ngoài và các vấn đề khác được Đại Hội Đồng Cổ Đông phê duyệt;

2. Phê duyệt tỷ lệ sở hữu nước ngoài của Techcombank và sửa đổi Điều lệ Techcombank:

- 2.1. Phê duyệt việc điều chỉnh tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Techcombank thay đổi từ 22,4595% thành 22,4860%. Hiệu lực thay đổi vào ngày kết thúc đợt phát hành cổ phần theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2023;
- 2.2. Phê duyệt sửa đổi khoản 5 Điều 22 Điều Lệ sửa đổi năm 2023 của Techcombank như sau: “Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Techcombank là 22,4860%”;

Điều Lệ sửa đổi này có hiệu lực kể từ ngày kết thúc đợt phát hành cổ phần theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2023 nêu tại Mục II theo quy định tại điểm đ, khoản 12, điều 3 Nghị định 155/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng Khoán;

- 2.3. Hội đồng quản trị giao Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị chịu trách nhiệm toàn quyền quyết định các vấn đề sau:
- 2.3.1. Thực hiện sửa đổi tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa, tại Điều Lệ theo phê duyệt của Đại Hội Đồng Cổ Đông và thực hiện các thủ tục điều chỉnh/đăng ký, công bố, thông báo sửa đổi Điều Lệ và thay đổi tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa quy định tại Điều Lệ với cơ quan chức năng và chuẩn bị phương án bảo đảm đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài theo quy định của pháp luật;
- 2.3.2. Quyết định thực hiện những vấn đề khác liên quan đến việc điều chỉnh thay đổi tỷ lệ sở hữu nước ngoài, sửa đổi Điều lệ và các vấn đề khác được Đại Hội Đồng Cổ Đông phê duyệt

Trân trọng!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**





Hà Nội, ngày tháng 3 năm 2023

DỰ THẢO**NGHỊ QUYẾT****ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023****ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP KỸ THƯƠNG VIỆT NAM**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2019;
- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các Tổ chức tín dụng năm 2017;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (Techcombank);
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày /4/2023 của Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (Techcombank).

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam (Techcombank) họp ngày ___ /4/2023 đã xem xét và có Nghị quyết thông qua các quyết định như sau:

1. Phê duyệt Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022, kế hoạch kinh doanh và ngân sách năm 2023, bao gồm ngân sách thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023; Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm xem xét, quyết định thực hiện kế hoạch kinh doanh, ngân sách năm 2023 theo báo cáo của Hội đồng quản trị tại văn bản số ___/2023/HĐQT-TCB ngày ___ / ___ /2023.
2. Phê duyệt Báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động của Hội đồng quản trị và thực hiện nhiệm vụ của từng thành viên Hội Đồng Quản Trị năm 2022, theo báo cáo của Hội đồng quản trị tại văn bản số ___/2023/HĐQT-TCB ngày ___ / ___ /2023.
3. Phê duyệt nội dung báo cáo của Ban kiểm soát tại văn bản số ___/2023/BC-BKS ngày ___ / ___ /2023 về kết quả hoạt động năm 2022 và định hướng hoạt động năm 2023.
4. Phê duyệt danh sách Công ty kiểm toán độc lập được xem xét, lựa chọn thực hiện kiểm toán cho Techcombank giữa hai kỳ họp Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên 2023-2024 (bao gồm: Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, Công ty TNHH KPMG Việt Nam, Công ty TNHH PwC Việt Nam và Công ty TNHH Deloitte Việt Nam) theo báo cáo của Ban kiểm soát tại văn bản số ___/2023/BC-BKS ngày ___ / ___ /2023.

5. Phê duyệt Báo cáo tài chính hợp nhất và riêng lẻ năm 2022 của Techcombank và các công ty con/công ty trực thuộc đã được kiểm toán độc lập theo báo cáo của Ban kiểm soát.
6. Phê duyệt trích lập quỹ và phân phối lợi nhuận năm 2022, không chia cổ tức năm 2022 nhằm bổ sung vốn phục vụ cho hoạt động kinh doanh của Techcombank theo báo cáo của Hội đồng quản trị tại Tờ trình số ____/2023/HĐQT-TCB ngày __/__/2023.
7. Phê duyệt việc Techcombank mua Cổ phiếu chào bán riêng lẻ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ thương (TCBS) theo đề nghị của Hội đồng quản trị tại Tờ trình số ____/2023/HĐQT-TCB ngày __/__/2023:
 - 7.1. Chấp thuận/phê duyệt việc Techcombank mua Cổ phiếu chào bán riêng lẻ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ thương (TCBS) theo Phương án đính kèm.
 - 7.2. Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm toàn quyền quyết định các vấn đề sau:
 - 7.2.1. Xem xét và quyết định toàn bộ các vấn đề liên quan đến việc triển khai thực hiện nội dung tại mục 7.1 nêu trên theo quy định của pháp luật, bao gồm nhưng không giới hạn các vấn đề sau:
 - 7.2.1.1. Quyết định điều chỉnh/thay đổi phương án để phù hợp cho việc Techcombank mua Cổ phiếu chào bán riêng lẻ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ thương (TCBS).
 - 7.2.1.2. Quyết định thực hiện công bố thông tin theo quy định, thực hiện các thủ tục với các cơ quan có thẩm quyền để triển khai các vấn đề được Đại hội đồng cổ đông giao nêu trên.
 - 7.2.2. Giao Chủ tịch Hội đồng quản trị Techcombank quyết định triển khai các thủ tục cần thiết để thực hiện việc mua Cổ phiếu chào bán riêng lẻ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ thương (TCBS) tại từng thời điểm theo quyết định của Hội đồng quản trị Techcombank, phù hợp với quy định và yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, bao gồm nhưng không giới hạn:
 - 7.2.2.1. Chỉ đạo Tổng giám đốc hoàn tất các thủ tục cần thiết để Techcombank triển khai phương án mua Cổ phiếu chào bán riêng lẻ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ thương (TCBS).
 - 7.2.2.2. Quyết định các vấn đề và thực hiện các công việc cần thiết khác để triển khai Nghị quyết.
 - 7.3. Nghị quyết có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành và không bị giới hạn về thời gian, trừ khi Đại hội đồng cổ đông Techcombank có nghị quyết khác điều chỉnh, thay thế.
8. Phê duyệt phương án phát hành cổ phần theo Chương trình lựa chọn cho Người lao động của Techcombank năm 2023 và phương án tăng vốn điều lệ năm 2023 thông qua việc phát hành cổ phần theo Chương trình lựa chọn cho Người lao động của Techcombank năm 2023 và các vấn đề khác có liên quan theo đề nghị của Hội đồng quản trị tại Tờ trình số ____/2023/HĐQT-TCB ngày __/__/2023:

- 8.1. Phê duyệt phương án phát hành 5.272.297 cổ phần cho người lao động theo Chương trình lựa chọn người lao động của Techcombank năm 2023;
- 8.2. Chấp thuận/đồng ý rằng tất cả cổ đông hiện hữu của Techcombank từ bỏ quyền ưu tiên mua đối với số cổ phiếu phát hành cho người lao động theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2023;
- 8.3. Phê duyệt phương án tăng vốn điều lệ năm 2023 dưới hình thức phát hành cổ phần cho người lao động theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2023; theo đó vốn điều lệ của Techcombank từ 35.172.385.140.000 VNĐ (*bằng chữ: ba mươi lăm nghìn, một trăm bảy mươi hai tỷ ba trăm tám mươi lăm triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng*) tăng lên 35.225.108.110.000 VNĐ (*bằng chữ: ba mươi lăm nghìn, hai trăm hai mươi lăm tỷ một trăm linh tám triệu một trăm mười nghìn đồng*) tương ứng với tổng mệnh giá của số lượng cổ phần được phát hành theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2023;
- 8.4. Phê duyệt việc điều chỉnh điều 18 của Điều lệ quy định về vốn điều lệ tương ứng với việc tăng vốn điều lệ năm 2023 theo Điều 9 của Nghị quyết này;
- 8.5. Phê duyệt việc đăng ký lưu ký bổ sung 5.272.297 cổ phần với Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Thành Phố Hồ Chí Minh (hoặc các tổ chức, cơ quan có thẩm quyền tại thời điểm lưu ký, niêm yết này) phát hành thêm theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2023, bao gồm cả việc thông báo điều chỉnh loại chứng khoán từ hạn chế chuyển nhượng sang tự do chuyển nhượng sau thời hạn hạn chế chuyển nhượng;
- 8.6. Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm toàn quyền quyết định các vấn đề sau:
 - 8.6.1. Thông qua tiêu chuẩn và danh sách Người lao động được lựa chọn, nguyên tắc xác định số cổ phần được phân phối cho từng Người lao động được lựa chọn;
 - 8.6.2. Thông qua và giám sát việc triển khai phương án phát hành cổ phần theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2023, trong đó bao gồm nhưng không giới hạn, thời gian thực hiện và phương án xử lý đối với phần cổ phần không bán hết;
 - 8.6.3. Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phần theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2023 đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài;
 - 8.6.4. Quyết định vốn điều lệ, số lượng cổ phần thực tế chính xác tăng thêm (nếu có thay đổi) so với số liệu tại phương án phát hành tăng vốn điều lệ đã trình, dựa trên kết quả thực

hiện phát hành cổ phần theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2023;

- 8.7. Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị chịu trách nhiệm thực hiện và cho phép Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị ủy quyền cho Tổng giám đốc thực hiện các công việc và thủ tục cần thiết để thực hiện Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2023 và triển khai phương án phát hành cổ phần theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2023 như đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua (ngoại trừ các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội Đồng Quản Trị), bao gồm nhưng không giới hạn:
 - 8.7.1. Thông qua và hoàn thiện các vấn đề liên quan đến việc phát hành cổ phần theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2023, và thực hiện các thủ tục cần thiết với cơ quan nhà nước có thẩm quyền và theo quy định của pháp luật, bao gồm nhưng không giới hạn đăng ký việc tăng vốn điều lệ với Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam, gửi báo cáo phát hành cổ phần và báo cáo kết quả phát hành cổ phần theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2023 đến Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước;
 - 8.7.2. Giám sát việc thực hiện phát hành cổ phần theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2023, hướng dẫn nội dung chương trình; đề xuất việc sửa đổi, bổ sung chương trình nếu cần thiết;
 - 8.7.3. Đề xuất điều chỉnh (nếu có) danh sách Người lao động được lựa chọn đủ điều kiện tham gia Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2023, quyền mua cổ phần và số cổ phần phân phối cho từng Người lao động được lựa chọn tham gia chương trình cho Hội Đồng Quản Trị thông qua;
 - 8.7.4. Quyết định bổ sung, chỉnh sửa các vấn đề có liên quan theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để hoàn thành các thủ tục cần thiết cho việc phát hành cổ phần theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2023;
 - 8.7.5. Quyết định và ký kết các hợp đồng, tài liệu giao dịch, văn bản liên quan để thực hiện việc phát hành cổ phần theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2023;
 - 8.7.6. Quyết định, giám sát, và ký kết các tài liệu, hồ sơ cần thiết để thực hiện các thủ tục tăng vốn điều lệ, đăng ký lưu ký (bao gồm việc thông báo điều chỉnh loại chứng khoán từ hạn chế chuyển nhượng sang tự do chuyển nhượng sau thời hạn hạn chế chuyển nhượng) và niêm yết bổ sung số cổ phần được phát hành thực tế theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2023 theo quy định của pháp luật, bao gồm thủ tục sửa đổi Giấy phép hoạt động, Điều Lệ, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, đăng ký lưu ký, và niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phần sau

khi phát hành và các thủ tục có liên quan khác; làm việc và giải trình với các cơ quan chức năng và các đơn vị có liên quan về hồ sơ đăng ký và niêm yết và các vấn đề khác liên quan đến việc đăng ký và niêm yết đó;

8.7.7. Quyết định và thực hiện những vấn đề khác liên quan đến việc phát hành cổ phần cho Người lao động theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2023, tăng vốn điều lệ, sửa đổi Điều lệ, điều chỉnh thay đổi tỷ lệ sở hữu nước ngoài và các vấn đề khác được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt như đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua/quyết nghị tại Nghị quyết này.

9. Phê duyệt tỷ lệ sở hữu nước ngoài của Techcombank và sửa đổi Điều lệ Techcombank theo đề nghị của Hội đồng quản trị tại Tờ trình số ___/2023/HĐQT-TCB ngày __/__/2023:

9.1. Phê duyệt việc điều chỉnh tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Techcombank thay đổi từ 22,4595% thành 22,4860%. Hiệu lực thay đổi vào ngày kết thúc đợt phát hành cổ phần theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2023;

9.2. Phê duyệt sửa đổi khoản 5 Điều 22 Điều lệ sửa đổi năm 2022 của Techcombank như sau: “Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Techcombank là 22,4860%”;

Điều lệ sửa đổi theo Điều 10 của Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày kết thúc đợt phát hành cổ phần theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2023 theo quy định tại điểm đ, khoản 12, điều 3 Nghị định 155/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng Khoán;

9.3. Hội đồng quản trị giao Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị chịu trách nhiệm toàn quyền quyết định các vấn đề sau:

9.3.1. Thực hiện sửa đổi tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Điều lệ theo phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông và thực hiện các thủ tục điều chỉnh/đăng ký, công bố, thông báo sửa đổi Điều lệ và thay đổi tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa quy định tại Điều lệ với cơ quan chức năng và chuẩn bị phương án bảo đảm đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài theo quy định của pháp luật;

9.3.2. Quyết định thực hiện những vấn đề khác liên quan đến việc điều chỉnh thay đổi tỷ lệ sở hữu nước ngoài, sửa đổi Điều lệ và các vấn đề khác được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt như đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua/quyết nghị tại Nghị quyết này.

Điều 2: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua vào ngày ghi nêu trên.

Điều 3: Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam, các đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ - CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

Hồ Hùng Anh